

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO-TÈ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiền và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.

Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không một cuốn Dược-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tirage: 1.800 exemplaires.

NÔNG-CÔ MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 11 Avril
1918

農 賈 茗 談

Số 59
Ngày mồng 1 tháng ba
năm Mậu-Ngh

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI BÔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15</p>	<p>Chủ nhơn: F. CANAVAGGIO</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p>
<p>ABONNEMENTS Franes et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Quản-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sát</p>	<p>La ligne de 0=065 de large... 1 \$ 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant es caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p>
<p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bồn-quản thương nghị.</p>		

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Thiệt nghiệp yếu luận.
2. Nông-nghiệp tương-tê-hội.
3. Longxuyên nông-nghiệp tương-tê-hội.
4. Hỉ tín.
5. Đoàn thể luận.
6. Sửa yết-thị.
7. Lời Diễn-thuyết tối hậu của Nguyễn-soái Nga
8. Nhứt-quốc cang dự cuộc chiến tranh.
9. Hội M.E.O.
10. Cuộc lập nghĩa-địa.
11. Trách nhậm ! trách nhậm ! !
12. Thơ tín vẫn lai.
13. Trình thám tiêu thuyết.
14. Lời rao đấu giá.
15. Phụng đáp Mộng-trần, kính đáp Đại-Kính.
16. Thú giang hồ.
17. Các lời rao thương mại.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-THYNG HI-ĐƠN
 Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1- đường-kinh, 2- sanh-đế mà thôi. Nên hệ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày dựng phượng thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đôn-bà đều dùng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con dễ chầu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai hẳn hẳn, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
- 3- Đường-kinh hoặc vàng đục, hoặc đen bầm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5- Hoặc đường-kinh ca nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xảo mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi cẳng, vàng mắt, òm gáy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
- 10- Hết rồi ở huyết mà đau, hoặc là-nhạo không ra.

GIÁNG PHƯƠNG: Mỗi ngày phải uống 1 huyên, uống

với nước trà. Còn đôn-bà dễ thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

CỬ-ÁN: Những đồ sống-sít, lạnh-lẻo, cũng là đồ rang-nướng nóng nẩy, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huyên, giá là..... **1 \$ 00**

Tễ sanh dược thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời cang tân hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chừng nấy, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thien hợp thời nghi. Nay đôn-đường có chế một tuất thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bốn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn nửa yã,
- Đau bụng si ở bụng,
- Trùng phong trong đằm,
- Bất tỉnh như sực,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiết máu kiết đằm,
- Nhứt mồi cườm minh,
- Tinh thần bất hổi,
- Trùng thứ phá nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Bi ghe đại sồng,
- Sơn phong chanh rét,
- Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... **0 \$ 10**
 Mỗi 10 ve..... **0 \$ 90**

Nhị-khoa-căng-cơ-táng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đằm ngấn chận con mắt lác liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng bầm, bắt tinh như sực, miệng mũi trướng khí, trong ruột đau thối, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chơn, đường đại huật bón, hoặc miệng móm khô khan lại hay khác nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi tã rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, òm gáy khô khè, ọc sứa, ăn uống chẳng đặng, khóc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiểu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ dặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... **0 \$ 25**

Bạch trực cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra đằm dề cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ dặng các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.
 Mỗi hiệp giá là..... **0 \$ 60**

ĐỒ-TÁI-SANH

Đại-dược-Phòng
 26, rue Gialong, 26. — CHOLON

Tại đôn-hiệu tôi có bán đủ các thứ thuốc như mấy nhà thuốc lớn của Larga và đủ các hiệu của mấy nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, đôn-hiệu cũng có chế nhiều thứ thuốc rất hay: Như một thứ thuốc theo kiểu sau đây, để mà trị-đảm đường-phổi, và

trừ các chứng bệnh ho, như: Ho-lao, ho-đôn, ho có máu, ho-phong, ho-gió, chẳng luận là lâu hay mau, hề dùng tới nó thời tất nhiên thần hiệu, và xin quý ông coi cho kỹ những thuốc của đôn-hiệu tôi thời chất.



TẠI ĐÔN-HIỆU

Có trông rắng và bạch rắng bằng vàng Tây với vàng Annam, chất chẳng khéo léo lắm, mà giá lại rẻ hơn hết các tiệm, quý ông muốn làm kiểu nào cũng đặng (Tôi cũng đứng bảo lãnh trong một năm như có hư tôi sửa lại không ăn tiền).

Những thuốc của tiệm ĐỒ-tái-Sanh và ĐỒ-trạch-Sanh trong lục tỉnh đều có bán lẻ.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »

Tiệm hút tóc ở đường Catinaf, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale), bán nón, dù, xà-bông thơm và đầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt và vân vân. Giá rẻ lãnh sửa máy may, máy viết các hiệu. Bán thơ truện đủ thứ.

TRƯỚC KHÍ MUA XE MÁY

Thì quý-vị nên đến tiệm

LỤC-TỈNH-LẦU

Thì quý-vị ắc chọn đặng

KIEU
EMBLEM VÀ HEAD

Tốt đẹp, chắc chắn và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 48

Góc Chợ-mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

ĐỒ-trạch-Sanh, Đại-du'c-phòng

7, Quai de Minh-Hương, 7
 CHOLON

Tiệm bảo chế thuốc theo cách Larga, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu món chi. Nay đôn-hiệu mới chế một thứ thuốc này, theo theo ngọt dịu, hinh nó giống với sữa, đựng trong hộp theo kiểu sau đây, để trị các chứng bệnh ho, đôn-bụng và siêng, uống nó cực kỳ ngon, thiệt là một thứ thuốc trị đằm hàng nhất, chẳng luận lớn nhỏ, đều dùng đặng cả. Xin quý vị có mua thì phải coi kỹ, kẻo lầm đố giá.



TIỆM Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, lễ, yến, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mớ và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
 cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là của hàng Annam của hội Nam-kỳ Co-tư-phương-chức-công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ.

Hàng-Bắc.

Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón caques, Valises.

Bố may mùng Annam dệt rẻ và chắc. Ông sục thau, xuy bạc, ô trơn, ô chạm vân vân.

Vòng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên.

May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, blouses.

Bán thiệt giá — may mau ăn công rẻ — có mướn được thợ giỏi.

Xin mời quý khách đồng-bang tới xem chơi.

BUI-QUANG-CHIÊU.

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. Viet

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi in đủ các xứ các kiểu, có lãnh in đồ tạ kho sách. Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè ruy rờ, mạ vàng cũng đẹp. — Vậy xin Lạc-châu chư quân-tử, có cần dùng viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

BÁN MÁY XAY LÚA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, chưa xài tới, còn mới tinh-anh, mà nay tôi mắc tính lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy lục châu chư quân-tử như ai có muốn dùng thì tôi bán lại cho, xin hãy viết thư cho tôi, hoặc đến tại nhà tôi mà thương nghị.

TRƯƠNG-VĂN-HANH.
Cycles et Éclairage à Sadec,

Rao bán xe hơi đưa bộ hành

Kính lời cho quý khách đặng hay. Tôi có một cái xe hơi đưa đồ hiệu Panhard Levasor bốn máy chạy bằng giây chaine mười người ngồi. Máy móc còn tốt. Như quý khách ai muốn mua đưa đồ thì xin dời gót đến nhà tôi, trước coi sau thương nghị giá cả, thì tôi sẽ sẵn lòng mà tiếp rước quý khách một cách trọng thể.

Nay kính.
NGUYỄN-NGỌC-CHẤT, Conseiller.
Provincial Cău-an-Hà (Cholon)
Village de Đức-hòa.

NHI-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lương-y VI-Tê-Sanh ở số 6.

Su-u-Độc-Linh-Được

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giáo lớn trong đời xã-minh thế-giới, hệ nguy hại nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, cho nhân-quần-xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh hùng hào kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mũi tiêm mi nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vị Bả-đậu-xuyến mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà dùng xử, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chớ gì cứ cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoài một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi mạch máu trong cả châu thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đang hành mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh chỗ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm lớn.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại lãnh thuốc cũng là hòa-bình, không nguy cũng không xử lầm, bình nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiểu, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết-độc sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần kiêu kiêu.

Chỉ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bất toại, |
| Tim-la lẽ lợ, | Dương-mai mọc mụt, |
| Đau bệnh hệ-xoái, | Ung thư nhiệt ghê, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lát đống tiền, |
| Ghế độc lỵ lỵ, | Vô danh thũng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiền, bầy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt độc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải ăn mỗi ngày một lần và phải ăn đồ chua, để sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3000

NÔNG-CO MÌNH-DAM

實業要論

THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

Nông-nghiệp Tương-tê-hội
Là một việc cần nhứt phải làm
NÉCESSITÉ DE LA FORMATION
D'UN SYNDICAT AGRICOLE

Hiện nay nếu chúng ta mà muốn dạy cách lợi lúa gạo Nam-kỳ về cho dân-tộc ta, thì chỉ có một việc cần nhứt hơn hết là mỗi tỉnh phải lập cho đặng mỗi hội Nông-nghiệp Tương-tê; trừ ngoài việc ấy ra thì không có cái phương-châm nào cho hay hơn nữa đặng.

Lấy theo lời luận của ông Trần-nguyên-Lương là Phó Hội-trưởng Nông-nghiệp Tương-tê-hội Mytho mà suy ra thì Hội ấy rất hữu ích rất tiện lợi cho dân-tộc ta là dường nào? Vì Điền-chủ trong bản-tỉnh khỏi lo vay bạc đầu xa, mà cũng khỏi lo bán bóc bán lột lúa gạo của mình trong khi cần dùng tiền bạc gấp gáp, mới mỗi đều nhờ có Hội lo lẫn châu toàn cho mình.

Chur-tôn ơi! Người Nam-kỳ xưa nay vẫn nhờ có một nghiệp nông mà làm căng-bốn, mà trong mấy năm nay tôi dòm lại, thì đã có nhiều ông Điền-chủ bị thất mùa mà ruộng đất về tay người China cùng người Ấn-Độ đã bộn rồi. Chur-tôn hãy nghĩ cho kỹ mà coi, nghề thương trong xứ ta đã để cho Ngoại-bang choán sạch rồi, chỉ còn có một nghiệp nông là huyết mạch của quốc-dân, nếu ta

chẳng lo mà phòng trước, để cho họ láng lán vào mấy nơi đồng bãi rầy què, tóm thâu hết ba cái ruộng nữa, rồi chừng ấy ruộng rầy của Annam, ruộng đất của Annam, mà Annam không được làm chủ phải trở ra làm Tá-diên, muốn ruộng lại của China với Ấn-độ mà làm, Chur-tôn nở khoanh tay mà để cho đến cái ngày quốc-dân ta phải ra thân khờ khạo như vậy sao? Há chẳng đau lòng sao?

Nếu Chur-tôn có dịp rảnh rang, xin để ý mà suy nghĩ cho cùng cho tột, lấy cái việc hiện-thời mà truy cứu việc tương lai, có khi Chur-tôn cũng phải bàng tâm.

Thoàn như Chur-tôn chẳng lấy lời ngu lậu của tôi đây mà cho rằng quây, thì xin hãy gia công khuyến khích rủ ren những người hào-hiệp cũng đặng trừ thời vụ trong quý-tỉnh, đồng làm hiệp lực ráng lập trong mỗi tỉnh cho nên một Hội Nông-nghiệp Tương-tê, hoặc lấy theo chương-trình của Hội Mytho, hoặc biên cải thêm tùy thích, miễn là làm làm sao cho toàn mỹ thì thôi.

Mỗi đây tỉnh Longxuyên là một tỉnh nhỏ hẹp, dân sự giàu ít nghèo nhiều, mà mấy ông mây thấy trong Hội Khuyến-học còn ráng nông nả rủ ren những hàng Cai-tổng, Hội-đồng, Hương-chức cùng nghiệp-chủ trong quý-tỉnh, lại cũng nhờ có quan Chư-tỉnh LE BRET tác thành, nên đã lập xong một Hội Nông-nghiệp Tương-tê rồi. Tôi lại trộm nghe rằng tỉnh Bentre và tỉnh Sadec có nhiều

đàng cao-minh thức-già, cũng đàng trà bực mà lập thêm mỗi tỉnh mỗi hội. Nếu quả vậy thì quốc-dân ta may mắn là dường nào.

Nay tôi ước trông cho mấy tỉnh: Travinh, Gocong, Tanan, Cholon, Sotrang, Baclieu, Rach-giá và Chaudoc, xin những đàng có nhiệt-tâm vì dân vì nước, hãy ra công nông nả lo lập cho đặng sớm một ngày thì cứu dân khỏi bẽ khờ-dồn cũng sớm đặng một ngày, xin đừng dự dự.

Chur-tôn ơi! Chur-tôn là người có học-thức, đa văn quảng kiến hơn kẻ tầm thường; nước mạnh dân giàu cũng nhờ nơi Chur-tôn, nước yếu dân nghèo cũng tại nơi Chur-tôn, nay Chur-tôn rất có phước mà hưởng nhờ được sự giáo-dục, nên mới đặng ăn no mát ấm, vậy xin Chur-tôn hãy lấy lòng nhân-huệ mà thương xót lo lắng giúp cho đám dân hèn, cày sấu cuốc bẫm, chài gió tầm mưa, lao lực lực, cực nhọc cày gầy, manh quân tâm áo không lãnh, làm được hạt lúa nào thì cái lợi cũng để cho khách tha bang thâu tóm.

Nếu Chur-tôn mà ráng sức lập thành mỗi nơi mỗi Hội Nông-nghiệp Tương-tê rồi, thì chẳng những là đặng văn hối quuyến-lợi mà thôi, lại còn cứu được những đám dân hèn thoát khỏi vòng nô-lệ, mà lại cũng tránh được cái họa phân-chủ vì khách về tương lai, như tôi mới nói trên đó.

Chur-tôn, Chur-tôn, xin ráng lo cho sớm.
(Sau sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

Nông-nghiệp tư'ng-tê hội

(SOCIÉTÉ DE CRÉDIT AGRICOLE)
(Tiếp theo)

Muốn biết sự lợi đó thì chúng ta phải tính như vậy:

1^o Sở vốn lập nhà máy

Mua máy xay.....	25.000\$00
Cất nhà, kho.....	10.000.00
Mua hai chiếc ghe chài.....	8.000.00
Mua một chiếc tàu Chaloupe.....	17.000.00
Cộng.....	60.000\$00

2^o Huê lợi

Một ngày đêm xay được 18 tấn (18.000 kilos) gạo trắng thì tính ra 300 tạ (60 kilos) Cứ mỗi tạ ăn tiền công bực trung là 0\$25 thì một ngày lời $300 \times 0,25 = 75$00$.

Theo phép nhà máy xay thì tấm, cám, trấu đều về nhà máy cả.

Cứ xay 610 kilos gạo trắng thì lời được:

Cám xay =	80 kilos
Cám già =	100 kilos
Tấm =	50 kilos

Còn trấu thì đủ nhúm lò khỏi mua củi. Cám xay giá 0\$20 một tạ 60 kilos. Cám già... 0.50 — id. — Tấm... 2.40 — id. —

Một ngày đêm nhà máy lời tấm cám là:

$$\text{Cám xay } \frac{18.000 \times 80}{610} \times 0,20 = 7,88$$

$$\text{Cám già } \frac{18.000 \times 100}{610} \times 0,50 = 24,58$$

$$\text{Tấm } \frac{18.000 \times 50}{610} \times 2,40 = 58,99$$

$$\text{Cộng các phần lợi: } \frac{18.000 \times 50}{610} \times 2,40 = 91,45$$

$$\text{Cộng } \dots \dots \dots 160$45$$

Hay là kể chẵn 166\$00 một ngày cho dễ tính; Một ngày số tiền cho nhơn công đầu máy hết 30\$00 thì mỗi ngày còn thanh lợiặng 166\$00 - 30 = 136\$00.

Một năm xay 300 ngày thì lợiặng 136 x 300 = 40.800\$00.

Muốn cho biết chắc số bạc thanh mỗi năm là bao nhiêu thì trong số 40.800\$00 này phải trừ:

1. Bạc tu bổ nhà máy và ghe mỗi năm chừng..... 5.000\$00

2. Máy tàu ghe dùng chừng 15 năm sắp lên mới hư tẻ thì mỗi năm phải để dành một phần 15 số bạc vốn ra hay là $\frac{60.000}{15} = \dots \dots \dots 4.000.00$

$$\text{Cộng } \dots \dots \dots 9.000$00$$

Thì nhà máy cònặng thanh chắc mỗi năm là; $40.800$00 - 9.000$00 = 31.800$00$. Mười lăm năm thì lợiặng $31.800$00 \times 15 = 477.000$00$. Mà như máy dùngặng lâu năm hơn nữa thì mỗi năm thu hồi 31.000 đồng.

Ấy là sự nhà máy xay mướn cho người ta, chớ bằng nhà máy có lúa mà xay rồi bán gạo trắng thì lại còn lời thêm một tạ gạo ít nữa là một cất. Như nhà máy Mytho chạy gạo trắng một ngày 18.000 kilos thì có phải là một năm lời thêmặng $(18.000 \times 0,10) \times 300 = 9000$00$ hay không.

Sở lời 1 cất một tạ đó là lấy theo khi giá lúa và giá gạo cân phân với nhau mà tính chớ như khi nào giá lúa giá gạo cách nhau xa, lúa ổi mà gạo bứt. Như năm nay là trong lúc tháng Mars 1918

này đây lúa 1.880 một tạ 68 kilos còn gạo trắng tới 5.560 một bao 100 kilos thì một tạ gạo trắng bán ra lời tới 0\$72. Một ngày xay 300 tạ thì thanh có 206\$00 rồi một tháng thấy thanh được 6.480\$00 (Phải nhớ đó là thanh về sự bán gạo không mà thôi, chớ còn nhà máy hay còn lợi tấm cám như tôi đã nói trước đó vậy nữa là khác.)

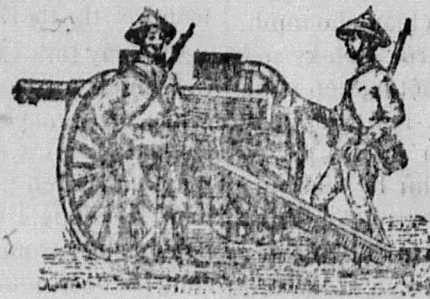
Chư khản-quan nghĩ đó mà coi chớ chỉ mình có hội Nông-nghiệp-tư'ng-tê cho đều đủ các nơi rồi thì lúc này mình có thể thông đồngặng với nhau mà làm cho nhà máy phải mua lúa của mình đặng eo giá hơn, chớ có đầu mà để cho họ lời các hạng cho tới một đồng bạc một tạ vậy sao.

Các phần lợi tính theo một cái nhà máy nhỏ như nhà máy Mytho vậy, xay một ngày đêm chừng 300 tạ gạo trắng mà thôi, chớ như các nhà máy lớn tại Chợ-lớn xay từ 7.000 tới 12.000 tạ một ngày đêm thì lợi biết là bao nhiêu nữa.

Bởi thấy lợi lớn như vậy nên ai cũng ham, muốn lập nhà máy hết. Song quên bột, còn muốn lập nhà máy xay cũng phải nghĩ lại, hễ làm bánh cho sáng bột, nên hễ lập nhà máy phải cho sáng lúa, chớ nếu cất nhà máy rồi mà một năm chạy không đặng 100 ngày thì phải lỗ.

Nhà máy nhỏ Mytho một ngày đêm chạy lúa 1.200 gia, thì một năm chạy 300 ngày

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

phải có $1.200 \times 300 = 360$ ngàn gia mà, số lúa này chẳng phải dễ kiếm.

Phải biết rằng nhà máy Chợ-lớn tuy lớn lắm mà có lúa chạy hoài là nhờ có tiệm chành nhiều, mỗi nơi thì đều có tri cũ người của nhà máy đặng mua lúa, nhà máy phải ra bạc muốn cho mỗi các chành, nhà máy cũng sắm ít nữa là một đôi trăm chiếc ghe chài nào là chủ tiệm chành nào là tài-công ghe chài đều có sở lợi hết. Người Ch'na làm như vậy đặng, là vì phần nhiều dân nước người ta đã biết nghề buôn bán sẵn rồi, có thể tin cậy chắc chắn được với nhau rồi, sức lớn nhờ sức nhỏ, sức nhỏ nhờ lại sức lớn, nương nhau mà làm ăn, chớ như mình bây giờ, nghĩ lại mà coi chưa có người đủ dùng vô việc ấy, thì việc chạy lúa mà xay lấy làm cam go cho chủ nhà máy vô cùng.

Mà sự khó này cũng còn dễ hơn sự bán gạo một thí. Ví như mình có lúa rồi nhà máy mình xay hoài mặng năm, mà gạo mình không bán đặng thì xay mà làm chi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mytho Nông-nghiệp Tư'ng-tê hội
Phó hội-trưởng
TRẦN-NGUYỄN-LƯƠNG

LONGXUYỀN Nông-nghiệp Tư'ng-tê-hội (SYNDICAT AGRICOLE DE LONGXUYÈN)

Bản-quan có cáo, báo trong N.C.M.Đ số 55 rằng Điền-chủ và Nông-gia trong tỉnh Longxuyèn có nhóm nhau mà bàn tính về sự lập một hội Nông-nghiệp Tư'ng-tê theo thể lệ định trong lời nghị của quan Toàn-quyền ngày 8 Novembre 1912.

Nay bản-quan lại nghe rằng Longxuyèn Nông-nghiệp Tư'ng-tê-hội đã lập thành rồi, vì hôm 24 Mars 1918 các Điền-chủ có nhóm đại hội mà phê nhận điều lệ và trạch cử viên-chức coi phần cai quản trong hội.

Được cử làm:

- Chánh Hội-trưởng: Ông Liêu-sanh-Hậu,
- Phó Hội-trưởng: Ông Nguyễn-ngọc-Chơn,
- Thủ-biên: Ông Từ-vượng-Khương,
- Tư-bảng: Ông Hồ-văn-Trung,
- Ông Nguyễn-hòa-Hồng
- id Nguyễn-văn-Cư
- id Điều-song-Cang
- id Lê-quang-Thạnh
- id Lý-văn-Bừơng

Vậy bản-quan chào mừng mấy vị hội-viên mới được tuyền cử và cầu chúc cho Longxuyèn Nông-nghiệp Tư'ng-tê hội được miên trường tấn phát. Bản-quan cũng kính tặng quan Tham-biện chủ-tỉnh Longxuyèn là M. Le Bret và quan Phủ Lê-quang-Liêm hết lòng lo lắng mà lập thành hội này đây, đặng tiện bước cho nhà nông trong qui tỉnh.

Bản-quan lại còn nghe rằng những đặng thức-giả trong tỉnh Sadec cũng muốn lập một hội Nông-nghiệp Tư'ng-tê như Longxuyèn vậy. Bản-quan lấy làm mừng cho đồng-bang vô cùng và thăm ước sao mấy tỉnh khác thầy đều xướng ca mà lập mỗi tỉnh một hội Nông-nghiệp Tư'ng-tê như vậy, ngõ đặng vãn hồi cái xã hội cổ xưa của Nam-kỳ ta.

N. C. M. Đ.

Hỉ tín

(HEUREUSES NOUVELLES)

Bản-quan lấy làm hân-hạnh mà tiếp được tin rằng quan Tấn-Sĩ lương-y Lê-quang-Trình, kỳ xưa đi chiếc tàu A'ho bị chìm, mà nhờ có phước trời ủng hộ, mới thoát khỏi chốn hiểm-nguy; nay được ơn Chánh-phủ gia-tặng một cái lon vàng và cử lên làm Lương-y Thủ-lãnh một đạo linh-tập Đông-Dương.

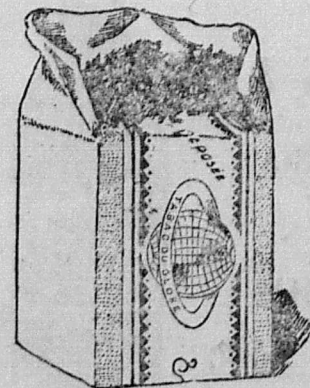
Nguyên ông Tấn-sĩ Lê-quang-Trình khi trước làm quan quản-ly Y-viện tại Xuyên-Khouang (Lèo); ngài vốn là con của quan Đốc-phủ-sứ bưu trí là ông Lê-quang-Hiền, ở tại Sadec.

Bản-quan vui mừng kể sao cho xiết! Vui mừng nhiều nỗi: vui là vui cho kẻ hiền-tài trời xanh chẳng phụ, dĩa biền minh-mông, năm mạng mấy lông mà như ngồi trên vàng vừng! Còn mừng là mừng cho người lành rày thêm rặng về phước nhà, gương vắn vật nên bia truyền hậu thế.

Mới nghe tin ông Bùi-quang-Chiêu là Giám-đốc Canh-nông tam hạng, nay đặng Chánh-phủ bang ơn thăng tước nhì hạng, lương đóng niên là 12 ngàn quan tiền Tây. Vậy Bản-quan xin kính đôi lời chúc mừng quan-lớn.

Thuốc hút hiệu CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hãng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

Bên-quán lại nghe tin ông Trần-nguyên-Lượng là Tri-huyện, đang từng chánh tại Toà Bô Mytho, nay đảo-chỉ ra ngôi Chủ-quận tại quận Cai-lậy cũng thuộc tỉnh ấy.

Nguyên quan huyện này chẳng những là bạn đồng-hương mà lại là bạn bút nghiên với ông Chánh-chủ-bút của bôn-báo lúc còn thiếu niên.

Từ nay Ngài xuất sĩ đến nay hàng năm giữ một lòng vì dân vì nước; tuy là công sự tại thân mặt đất, chớ ngày đêm Ngài hằng đau đầu nơi lòng, lo lẫn mở mang cuộc lý-tài cho dân-tộc, đi tới đâu há-ánh đều vãng mền kính vì. Khán-quan có đọc bài luận về Nông-nghiệp Tương-tế-hội của Ngài xưa rày đã có ấn hành trong bôn-báo đây, thì Khán-quan cũng đủ biết Ngài hết dạ cần lao mà lo lẫn vẫn hồi cái mối lợi-quyền cho dân-tộc ta là dường nào. Trong lúc Ngài thuyết bố xuống Longxuyên, ngồi chủ-quận tại Chợ-mới, chẳng bao lâu mà công việc mở mang của Ngài đến nay dần tích lũy còn, mà dân-tinh trong quận ấy vẫn còn cảm mến. Đến nay Ngài ra ngôi chủ-quận Cai-lậy, thì chắc sao lên dần trong quận ấy cũng đặng hàm bố cổ phúc, nơi chữ thái bình mà người triêm đức-hóa của ngài. Nông-Cổ Min-Đam

Đoàn-thề luận
(DE LA SOLIDARITÉ)

Ngồi xét cho kỹ, nghĩ cho xa, đời người có bao nhiêu? Chẳng qua là ba vạn sáu ngàn ngày chẵn chẵn! Mà luôn đưa hơi tranh-cạnh cho lợc-lợc lao-lao, kém biết mấy tinh-thần, hao biết bao tâm-huyết, song cũng hằng giữ ý dân lòng không đời không đổi. Thiết nghĩ, cái kiếp người trong đám lợi-danh, trong đường vinh-nhục hoặc trong bực hèn sang, thì Tao-vật trước đã định phần; điếm vào nào-cần của mọi người, nên mới có thấp cao, giàu nghèo, sang hèn phân biệt; hoặc nghịch nhau mà tương-ly, hoặc thuận nhau mà đoàn-thề; xây xây, lộn lộn, lại lại qua qua, rồi chạy đâu cho khỏi tay thời trời già... Người trên lang-miểu, kẻ dựa đảnh-chung, luôn lấy tri-thức nào-cần, tinh-thần tư-tướng; hoặc tuyên bố đạo-sâu đức-cả, cũng vạch chỉ lẽ chánh đều tà; chung cuộc rồi thì cũng chẳng khác chi như lợn con bắt ra mùa-mên, nhẩy-nhót giữa chôn hi-tràng, làm tuồng cho ông bầu trời xem vậy; xây vắn, lộn lộn thì cũng bấy nhiêu? Ngán cho cái

kiếp người: Như tắt bóng, như chớp-máy, như hoa trời, như nước chảy.

Phàm đã sanh làm người thì phải tự-xử luôn luôn. — Thế thì mạnh đưng hiệp yếu, cao chớ gát thấp, giàu chớ bỏ nghèo, sang không lẫn bèn; mà lại mạnh phải bình-vượt yếu, cao giùm đỡ thấp, giàu biết thương nghèo, sang rộng dung hèn. Ngò hầu mạnh yếu, cao thấp, giàu nghèo, sang hèn đặng liền liền lạc lạc, tương ái tương thân, dạn nường cột, cột nường dạn, rồi ra trên dưới thuận hòa, trong ngoài an ổn, mà lấy học thức phổ thông nhau cho ra một giống người biết liên lạc đoàn-thề, biết hộ trì quyền-lợi nhau; đã đặng cộng-hưởng cái hạnh-phước trên trái địa-cầu này, lại khỏi tiếng chê bai rằng dân-tộc ta không hay đoàn-thề.

Vả lại, nẻo tiến-đó tấn hóa của quốc-dân còi Nam-châu này, số thì đã mặc yếu ư đoàn-thề, quốc-dân ta hằng lưu-tâm hi-vọng, lớn nhỏ đều trông cho cuộc lý-tài đặng tấn-bộ, nông-thương kỹ-nghệ đặng mở mang, vui hưởng phước lành, thung dung tự tại.

Hạnh hà như chi, hỉ hà như chi!

Bạn Nam-châu,

Khuyên cùng dân-tộc còi Nam-châu, Đoàn-thề cùng nhau chước rất mầu; Một kéo nông-thương noi chước Mỹ, Hai đem công-nghệ dựa gương Âu, Ba truyền mỹ-tục so cao-thấp. Bốn hóa thuận-phong sánh cận sêu. Trên dưới một lòng day cánh lơi. Rờ danh Hồng-lạc giữa hoàn-cầu.

CAO-HẢI-ĐỀ, Mỹ-hưng (Cáibè).

Sữa yết-thị
(AVIS RECTIFICATIF)

Xin sữa lời hiệu-dụ ấn-hành mấy kỳ trước trong các báo-chương, vì theo tin-bản Tài-chánh-bộ thượng-thơ mới gửi sang, văn-khê thiết-lập (titres définitifs) kỳ Quốc-trái 1917, có sớm nào thì cũng bước qua tháng Octobre mới qua lời.

COGNAC
O
P
JULES ROBIN & C^{ie}
Rượu Cỏ-Nhát
HIỆU
RÔ-BANH
Có một mình hàng
LOUIS OGLIASTRO ET C^{ie}
có trứ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quý, nội còi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

Lời diễn thuyết

Tôi hậu của Nguyên-soái Dukhonin (Đu-kô-nanh)

Ông Đu-kô-nanh khi ban đầu lãnh chức Đại Nguyên-soái nước Nga. Đến ngày sinh loạn trong nước, ngoài thì không binh tiếp, trong thiếu lương thảo; Còn binh nghịch thì vô số, thế phải lui binh. Ngài nghĩ thà là đứng đánh thì hay hơn, chớ cầm binh làm chi mà phải lui hoà, nên Ngài từ chức.

Ngày kia, Ngài ra giữa đám đồ hội mà diễn thuyết và Ngài phân rằng nếu ngày nay dân Nga nghe lời A-lơ-măn cầm đồ mà đình binh, thì ra lẽ nghịch cùng phe Liêng-hiệp bấy lâu. Mà nếu ngày nay không rõ mưu sâu của A-lơ-măn, nghe lời chúng nó dụ dỗ, thì ngày sau trọn nước Nga đây phải làm nô-lệ cho A-lơ-măn mà chớ.

Đến chiều bữa ấy Ngài đang đi trên xe lửa, bị lính của cách-mạng đảng Kờ-ry-len-kô thích khách.

Đó cũng là một đấng có công lớn với nước nhà. — Sau đây Nga-quốc có nên một nước đặng đứng đót cùng Chư-quốc thì cũng nhờ lời diễn thuyết của Ngài;

bằng mà Nga-quốc ngày sau phải làm nô-lệ cho A-lơ-măn, thì Ngài cũng chẳng hổ cùng tên tuổi của Ngài đó.

QUÊ-LANG-TỬ

Nhật-quốc can dự

Cuộc chiến tranh tại SI-BÊ-RI
Thời thế Đông-Dương buổi này.
(L'INTERVENTION JAPONAISE
EN SIBÉRIE ET L'INDOCHINE
À L'HEURE ACTUELLE)

Bấy lâu, cạ bao nhiêu mực, chován bao nhiêu giấy về sự ước ao cho Nhật-quốc dự tay vào cuộc chiến tranh. Ngày nay, giờ mong-mỏi có khi gần đến, vì tình-cảnh hiểm-nguy tại giáp-giới nước Nga và lối tỉnh Măng-châu có thể đoán quyết cho ta rằng Nhật-quốc phải cử động binh đao một phen mới đặng.

Nhật-quốc đời phen găm-ghé Măng-châu, nay lại khiến cho tình này phải việc can-qua, tất nhiên là trời xuôi cho cái hi-vọng của Nhật-quốc gần thành; ấy là đủ duyên cho Nhật-quốc cử động chen vào mà bình đều công-ly.

Xưa rày dân Nhật lớp thì vì nhau mà phôi gan trái mật nơi miền Thanh-đảo tại phủ Giao-châu (Trung-quốc), lớp thì vì nghĩa Đồng-minh mà xông tên đục phá tại eo Dardanelles và thành Salonique (Thổ-nhĩ-kỳ) lớp thì vì quyền công-ly mà đem thân đến trước trận tiền; nay lại còn vì chút nghĩa đồng-bào mà dấn tay cho biết gan liền tướng, quân! Mả cũng may; Luôn điệp Nhật-quốc giữ gìn yên ổn các nơi, bằng chẳng thì lòng này nước Tàu đang buổi phân vân, Nam Bắc tương tranh, cả Trung-quốc trở nên một chỗ chiến-tràng máu nhuộm thì việc trong nước nguy hiểm là dường nào! Nghĩ ra, trong cuộc chiến tranh này, ai viên-lự ban sơ thì khá. Ngày nay Nhật-quốc chen vai vào xứ Măng-châu, hầu trang qua giải đất Tây-bá-lợi (Si-bê-ri), thì cũng chẳng xa chi đâu ấy.

Xưa kia có ai mà dè ngôi báu Romanoff gần giờ sụp đổ, ngờ đâu Nga-binh, nào thủy, nào bộ, nay phải tan-tánh, lại còn phải rúng sức mà bảo thân giữa miêng Cực-đông như vậy! Tuy là việc hồ-cơ, song nhờ có vậy mà khắp cả hoàn cầu, nhất là Đông-Dương ta đây, mới rõ thấu cái qui-trọng về việc giao-lân của nước Nhật.

Nhật-quốc chen vào thì chẳng những là còi Á-pháp-lang lạng-lẽ như tờ, lại trong việc lý-tài còn giúp mà chuyên vận những là hàng-hóa, sàng-vật các sắc cho ta, vì lòng này bật đường thông-thương Âu, Mỹ thì đồ ấy dập-dồn, biết làm chi cho hết.

Có điện-tin của quan Khâm-sứ Lang-sa ở Hongkong báo rằng tại Thượng-bãi đang lo trữ gạo, để giánh cho binh Nhật tiêu-dùng. Theo lòng này giá gạo khá lắm. Trừ tiền chở chuyên, còn lợi cũng nhiều, nên có thể nông trí, đục đã nhà buôn tranh nhau mà chở gạo. Quả nhiên là một việc lợi to cho bôn-xứ, tưởng còn tăng lên thập bội, vì càng ngày Nhật-quân chỉ dưng càng nhiều.

Trong mấy đồng Cao-mên, lòng trước gạo sụt giá rẻ rẻ; kể sơ lối miệt Vũng-thum (Kompong-Thom) một tạ gạo ngon bán còn 9 cát. Mà từ ngày Trung-huê ăn gạo Đông-Dương, thì gạo vùng cái giá!

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRAI ĐÁT)



Mùi nó thơm
tho diệu dàng
chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trứ mà thôi

Vậy từ nay nhà nông mới có thể mà vẫy vùng, kéo bầy lâu khoan tay ngồi ngó vựa lúa đầy tràn như đồng vàng vô dụng.

Theo lẽ thường, hễ ra binh thì phải tốn với binh. Rồi đây việc chi-phí về lương-phần của Nhựt-hoàng lần lần nở lớn, thổ-sản thường năm chẳng thể đủ dùng, tất nhiên Nhựt-hoàng phải sở cậy các Thuộc-địa Đông-minh lân cận.

Ấy thế, Thượng-hải là chốn đồ chơn, nên làm nên vận-tài. Mà lại cũng gần gũi cửa thương-mại Đông-Dương, thì điệp may mắn này thoát tay ta sao đặng.

Vả lại ngoại trừ lúa gạo, còn biết bao nhiêu thổ-sản, dân ta sẽ mượn đó mà làm giàu. Chánh-phủ đã ra công ban-bố khắp cùng; nay nhằm lúc thanh-thời sanh sản, lại gặp cơn hữu dụng của Nhựt-hoàng, thì xét ra công-phu một nhọc hai đàng rồi đây cũng phải đến bởi phu phỉ! Lại giọt mồ-hôi công làm cho yếm đượm mặn môi tráng ta, càng làm cho máu-me chuyển động khác thường, cho phần lực bằng mười, vì đã biết rằng công-cảng này rồi đây chẳng bỏ!

Vậy nhờ Nhựt-quốc nhập cuộc Măng-châu, cả Đông-Dương ta khi không mà được giàu sang, còn rõ-ràng mai sau là khác, cũng nhờ bao nhiêu vật-liệu lâu nay kho trời dự phần cho sáng!

Đã vậy, Nhựt-quốc nhập cuộc phen này, Đông-Dương ta càng ở an đàng đi, mà vui thú làm ăn, hồng dam hết tất nhiệt-thành làm cho can xướng ơn người bảo-hộ!

D. T.

Nam-trung Nhựt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm.....	5 \$ 00
Giá sáu tháng.....	3 00
Bán lẻ mỗi số.....	0 15

Báo quán tại đường Viénot số 52 Saigon

Hội tư-cấp Viễn-đông

Kêu là Hội M. E. O.

(La Mutuelle d'Extrême-Orient)

Bản-quán có tiếp được một bức thư của Hội M. E. O. gửi đến cây bản-quán ân hành, trước là hồi đáp với qui-Báo « Tribune Indigène » sau là cho liệt-vị có hùn tương tác. Như bản-quán chưa kịp ân hành, kẻ thấy bạn Đồng-nghiệp là qui-Báo Nam-Trung Nhựt-Báo » đã có ân hành bức thư ấy trong số 44 ngày 5

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng g thêm mua, và phải coi chừng kẻ mà làm dở giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thời, không có hiệu nào sánh kịp. Có một mành hàng LOUIS OGLIASTRO ET C^{ie} có trữ mà thời.

Mars 1918 rồi, nên bản-quán tưởng chẳng cần chi mà ân hành vào tờ-báo nữa.

Nay đây « Công-luận-Báo » có đăng một khoản ký tên Nhựt-Tân nào đó mà hỏi bản-quán về tình-cảnh Hội M. E. O. nên bản-quán phải ân hành trọn hết bức thư ấy ra đây cho Công-luận-báo và M. Nhựt-Tân làm thức.

THƯ ẤY NHƯ VẬY

Saigon, le 25 février 1918.

Monsieur le Directeur de
La Tribune Indigène Saigon ;

Kính ông Quản-ly,

Trong qui báo ngày 18 Février 1918, có ấn hành một khoản, vì những người có đóng bạc cho Hội M. E. O., mà hỏi tình-cảnh của Hội nay ra thế nào?

Hội Quản-ly của Hội « Tư-cấp ehôn Viễn-đông » (là Hội M. E. O.) nhóm hôm 22 tây này thì có một vị Hội-viên Quản-ly (Administrateur) trình cùng Hội khoản bởi đó, nên Hội Quản-ly lấy làm may-mắn, như dịp ấy mà trả lời cho mấy người có vào Hội rõ.

Chỉ-dụ ngày 12 Avril 1916, định về cái số-hành của mây Hội Tư-cấp đã lập rồi phải đóng bách-phần cho Chánh-Phủ Đông-Dương, rồi nội trong sáu tháng kể từ ngày nộp đơn thì Chánh-Phủ sẽ hỏi âm cho hội biết rằng Chánh-Phủ phê chuẩn hay là không.

Bã quá sáu tháng rồi Hội lại đợi tám tháng nữa, và ghe phen nhắt nhớ mà cũng không thấy Chánh-Phủ Đông-Dương hồi âm. Vì vậy cho nên Hội định nhóm Đại hội ngoại-lệ ngày 4 Novembre 1917 mà bàn tình những việc sau này:

Người hùn cũ nay là mới hùn cũng vậy, tính coi tình-cảnh Hội sẽ a làm sao, vì Chánh-Phủ đã không cứ theo chỉ-dụ ngày 10 Juin 1916 định cho Chánh-Phủ Đông-Dương trong kỳ sáu tháng mà xem xét đơn của Hội M. E. O. xin vào số làm đủ theo phép, và đã nộp từ ngày 19 Août 1916 tới nay, thì hạn kỳ đã quá hơn bảy tháng rồi mà không thấy hồi âm.

Cũng bởi sự trễ đó nên Hội bảo lãnh cho Hội này là Hội « la Mutualité Indochinoise » đã từ chối rồi, vậy thì phải tính lẽ nào.

Định coi phải rá Hội hay là canh cải cách nào khác, do theo ý Chánh-Phủ. Việc đại-lược những lời nghị-định trong kỳ nhóm Đại-hội là :

Chánh-Phủ để quá hạn kỳ xem xét đơn xin của Hội đã tám tháng rồi, làm cho hội bảo-lãnh không chịu giữ theo tờ giao kèo mà bảo thủ. Đại-hội đều bỏ thăm ưng thuận kêu nại trước Tòa đặng Chánh-phủ Đông-Dương bảo lãnh cho hội.

Cách phòng bị. — Khi Tòa lên án rồi thì có thể tính rá hội. Vậy kể từ ngày 1^{er} Octobre 1917, thì không thầu tiền góp mỗi tháng của các phân hùn nữa. Nếu phải rá hội, thì mấy người hùn đặng đến xin chia tiền.

Mấy người hùn đóng tiền trễ hoặc đóng gán mành hạn thì phải cho kịp hạn định trên đây.

Rồi lại có sao lực những lời quyết-định của Hội như vậy nữa mà giới cho phần nhiều trong những người có hùn:

Vâng theo ý Đại-hội bàn tính cho Hội M. E. O., nên Hội Quản-ly phải đợi:

Một là Tòa lên án cho phép hủy tờ giao-kèo của hội bảo-lãnh.

Hai là Chánh-Phủ vâng theo chỉ-dụ ngày 12 Avril 1916 về việc xin đóng bách-phần của Hội M. E. O. (Chỉ-dụ ngày 12 Avril 1916 là chỉ-dụ thế cho luật ngày 17 Mars 1905 là luật không có ban-hành tại Đông-Dương.)

Hai việc trên đây tính xong rồi, Hội sẽ mời nhóm Đại-hội ngoại-lệ đặng tùy theo thì-thế mà nhứt-định cho Hội phải làm nữa hay là phải rá. (Nếu rá thì tiền bạc của Hội gửi tại bản Đông-Dương sẽ lấy ra mà chia cho mấy người có hùn, theo phần nhiều ít mà chia.)

Nay kính.

Hội QUẢN-LY CỦA HỘI M. E. O.

CALOL

Dầu này trong sạch ừng và hười không mùi chi hết, và nó không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính để mà trừ bệnh

BÓN HUÁT

Ừng nó thì không có một mồi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạp thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sareau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CHÁNH TRỮ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUẾ-KỲ

Nay bản-quán xin M. Nhựt-Tân hãy nhứt lòng mà than trời trách đất, lại đem buồn lời vô lẽ mà trách quấy rằng Nông-Cổ và Nam-Trung vì tư lợi của hội M. E. O. mượn mà gạt dân.

Nhựt-Tân lếu thiệt, mình đã què mùa không hiểu được việc làm của Hội, lại nói rằng vì thấy lời rao trong Nam-Trung và Nông-Cổ nên mới đem bạc ra mà hùn. Ấi lúc nọ sao biết nghe theo Nam-Trung và Nông-Cổ, nay có muốn hỏi đều chi, đã lên tới Saigon rồi sao không tìm đến quán Nam-Trung và Nông-cổ mà hỏi cho hai ông Chủ-bút hai tờ báo ấy cắt nghĩa rành rẽ cho mà nghe, lại để đi lời thôi vất vả ngoài đường, nhè mấy đũa què mùa dốt nát hơn mình mà hỏi, nó nói lếu, rồi cũng nghe theo, nên khi trở về nhà mà bức rức. Nhựt-Tân lại nói có viết thư cho hai quán-nhựt-báo mà hỏi thăm, song không thấy trả lời, chắc là thư ấy đã lạc.

Vả chẳng hai quán nhựt-báo Nam-Trung và Nông-Cổ, đều ở đũa Châu-thành Saigon, ai mà không nghe, ai mà không biết? Dầu cho tam tuế hải đồng cũng còn biết được thay, huống chi M. Nhựt-Tân không lẽ thiệt thời gì mà để thư và giới cách nào cho đến nỗi phải làm phải lạc như rứa? nói thì nói vậy mà nghe, chớ tôi cũng không tiếc chi với M. Nhựt-Tân, mà không đành nịnh đặng đờ cho kĩ lưỡng. Nè, như sau có lên đến Saigon, nhớ ghé, hỏi thăm Nông-cổ ở tại đường Hamelin số 48, ráng nhớ ghé, đừng quên, mà đi lời thôi tốn thêm tiền số phí.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Nữ giới chung

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm.....	5 \$ 00
Giá sáu tháng.....	3 00
Bán lẻ mỗi số.....	0 10

Báo quán tại đường Taberd số 15 Saigon

Cuộc lập Nghĩa-địa (CRÉATION D'UN CIMETIÈRE)

Nhơn có thơ mời, cho nên hôm chiều thứ năm 28 Mars này, các ông mấy thầy đều nhóm nhau hơn 5 sáu mươi người tại Hội khuyến-học Saigon mà bàn tính cuộc lập Nghĩa-địa.

Đúng 7 giờ tối ai nấy tề tựu đủ mặt, rồi M. Lê-hoàng-Muru là Chủ-bút Công-vụ, luận-háo bước ra xướng tụng một bài diễn-thuyết như sau này.

Trình Viên-quan, Quới-chức,

Viên-quan quới-chức, vì nghĩa, chàng nệ khó nhọc, nghe thính, liền tựa đũa, thật ăn rất trọng. Vậy trước khi tỏ bày sở ước, tôi xin thế mặt cho bạn đồng-chi khỏi đoạn, tạ ơn chư quý vị.

Chàng đợi tờ ra, cũng biết, chúng tôi thỉnh qui-vi đến mà tính thiết lập Nghĩa-Trung, song tưởng khi phần nhiều bởi chưa rõ cơ nào, hoặc ý riêng nào, chúng tôi ước nguyện như vậy. Tôi xin chỉ:

Tục nhà ta, biết trọng xát thớt sống thạc như nhau, nên hằng nói: Sống dựng nhà thạc dựng mồ, là lẽ. Lấy theo lời vị này mà suy, thì thấy rõ, hiền rồ, người Annam, chẳng những lo cho thân sống, mà cũng hằng lo cho thân chết, song tệ vì không hay lo chung, cứ để phần ai riêng này. Nhà giàu hoặc nhà có đất, mới là có phần mộ sẵn chờ ngày, chỉ như nhà nghèo, hoặc nhà không có đất, mới lấy đầu làm phần mộ? Tuy vậy mà trong các tỉnh, người thừa, đất rộng cũng không sao, duy có Saigon-Cholon-Giadinh, ba tỉnh này, người đông, đất hẹp, Nhà có cửa, phần nhiều lúc một mai, còn không đất tốt mà gởi xát thay huân là nhà không, có cửa. Bởi vậy hàng viên-quan chức sắc các ty, các sở, gốc ở Lạc-Châu cùng là ở Bắc-kỳ mà đến đây những vị chẳng may sớm thác, thăm thay, nắm mồ không dựng ăm!

Nếu chư vị có đưa thân bằng cố hữu tạ thế, thì có thấy, có biết, đất Hòa-hưng ra thế nào, chẳng cần kể nê. Có phải là chó sinh này chẳng? Qua vậy, vì biết sinh này, lại nhắm mắt bỏ qua để cho xát người yêu dấu phải vài nĩa

nước nữa bùn vậy chẳng đau đớn sao? đũa cho lòng sứt đá, trông thấy đến đâu tôi tưởng cũng khó mà cầm cho đậu!

Tuy vậy mà chưa lấy làm đau đớn mấy, nếu chư quý vị có thấy, có biết đến đâu này, mới thiết đau đớn cho:

Một người bạn hữu của tôi tưởng khi trong chư quý vị ngồi đây cũng người đồng mạch với bạn chẳng may tôi nói đó, song tôi xin húy danh. Bưởi từ lộc, tính cũng đã 13 năm nay; bỏ vợ-góa, với một gái thơ chừng 5 tuổi. Vì không chỗ, phải gởi xát trong đất thánh chà.

Táng an rồi sương-phụ đem con về xứ. Tưởng ở vậy nuôi con cholo lớn khôn, chẳng để phải theo chồng về chín suối bỏ trẻ lại cho ông bà; nay trẻ lớn khôn, theo từng quán nương bóng. Nghe ông bà nhắc lại, mới tìm lên mà viếng mã cha, tội nghiệp thay, kìm chổ này hết sức tới chổ kia, trời mấy ngày không gặp. Khóc, đừng ai hỏi này: "Thầy ơi, có đi, chú ơi! Thiêm đi, biết mà cha tôi chổ nào, xin chỉ giùm làm nghĩa! Mất tay chẳng thấy, mà tai nghe lại như vậy, chư quý viên có động niềm chẳng? Lê nào không.— Nếu anh chị của chúng ta chẳng bỏ quên, ra công lập trước, thì có đầu ngày nay chúng ta còn nghe tiếng than khóc này; có đầu ngày nay xát người yêu dấu của chúng ta còn phải vùi nơi bùn lấm.

Chư quý viên nghĩ coi nước nhà ta, xứ sở ta, đất trời ta mà, mà người các nước có chổ xứng đáng gởi xương, duy có người Annam chưa có! Đường ấy, há chẳng đau lòng sao?

Bởi đau lòng xôn mắt, nên trước khi chúng tôi mới xướng lập nghĩa-trung riêng để cho hàng viên-quan chức sắc mà thôi, sau có vị cao kiến chỉ rằng: Việc chung chớ khá riêng, hề vì nghĩa đồng bang, phải lập chung cho tam phẩm. Sấm một cuộc nghĩa-địa rộng lớn, chia ra từ ngàn, một để phần cho viên-quan, hai để cho nông thương, ba để cho công-nghệ, bốn để cho dân-phu, phải lập nhà thờ, phải đặt người hằng ngày xem sóc.

Lời bàn hữu lý, song chưa hay ta có đủ sức mà bao hàm vậy chăng? Nếu đủ, cũng nên lập chung như thế. Vậy

thì trong hai lẽ, chư quý viên chọn lấy. Một là chung, hai là riêng, lẽ nào cũng đáng, nhưng mà, đầu chung đầu riêng sau khi lập thành rồi, nên sấm một cỗ xe tang như của người Langsa vậy. Chẳng dám vô lễ hô giữa này rằng ta sanh nhằm đời văn-minh, phải duy tân điệt tục, bỏ lễ ông bà, mà cũng chẳng dám vô lễ muốn so sánh cùng người Langsa là vai anh chị. Sấm như vậy chỉ ý bất chước người Langsa cho dạng tiện, khỏi mướn cả trăm người khiêng, cho ít tiền, khỏi mướn âm-công cho mắc giá. Nhà chẳng dư, nhờ anh em trợ táng, nếu để loa-lũ thì tuổi, bằng làm theo cho vừa mắt thể, thì phần mẹ góa con côi, sau chịu ngựa hai tay trắng. Chỉ bằng, tùy tiện hay hơn, phần dư để cho mẹ-góa con-côi độ nhứt. Đường ấy chẳng hay hơn sao?

Bởi các cơ ấy, chúng tôi phải cam thất lễ, làm rộn, thỉnh chư quý viên đến đây, đặt mà cầu xin hiệp lực đồng tâm, lập thành Nghĩa-Trung. Nếu chư quý viên xét cho sở nguyện của chúng tôi là đều đại-nghĩa, việc đáng lập, nên làm ích cho quê hương, ích cho Đồng-bang thì đừng ngần ngại, chớ dãn dãn, liều hao của, mựa nệ công, ráng lập cho thành tựu.

Vậy xin chư quý viên nhậm ý, chọn cử bản hội tạm lên, lo lập mục-dích hội cho rồi, động có gởi hầu phê cho kịp.

Phần chọn cử ở nơi chư qui-viên, chúng tôi không dám nghị, song xin chư qui-viên một đức là vì việc chung liệu mà chọn cử người xứng phần và gánh nổi phần trách nhiệm. Ấy là chổ ước mơ của chúng tôi đó. Miền thầy hội lập hoàn toàn, thì chúng tôi phí lòng chẳng dám trông mong chi khác.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin chư qui-viên hiệp cùng chúng tôi mà chúc cho:

Pháp Quốc lên quân

Đông-Minh thăng cơ

Nam-kỳ thái bình

Nghĩa-trung mau vững đạt

Lê-hoàng-Muru

Trần-quang-Có

Nguyễn-đình-Trị

Trần-văn-Chim

Cher Monsieur Lê-hoàng-MURU

Cuộc của Túc-bạ đang tính lập đây ấy là cuộc nghĩa, thiết tôi rất phục tình. Duy có một điều, tôi xin khiếu lỗi cùng Túc-bạ mà sửa chữ Nghĩa-trung lại là Nghĩa-địa, vì cuộc Túc-bạ sẽ lập ra đó, là một cuộc đất để mai táng nhiều người.— Người Langsa gọi là Cimetière thì mình phải kêu là nghĩa-địa mới nhâm cho, chớ hai chữ nghĩa-trung đó thì nghĩa là cái gò mà một người có nghĩa mà thôi. Thí dụ: như một người đơn-bà oó nghĩa với chồng, thác chôn xuống rồi, thì người ta gọi cái mồ ấy là nghĩa-trung, hoặc đây tờ có nghĩa với chủ nhà, tôi xin nói tắc một lời, bất câu là bực nào, hề vì nghĩa mà thác, thì cái mồ ấy mới nên gọi là nghĩa-trung.

Tôi vì đều công-nghĩa mà phân tỏ thiệt hơn, Túc-bạ nạp dụng cũng không tới đây cũng vui lòng mà duy mạng thì thôi.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng

Trách nhiệm!
trách nhiệm!!
LE DEVOIR! LE DEVOIR!!

Đọc tờ Công-luận-báo số 122 thấy bài Phi-nhơn-dã, thiết tôi không hiểu nghĩa chi? Chữ nhơn nào, mà chữ dã nào? Đọc xuống cách vài hàng đã thấy 4 chữ: **Thị phi phải quấy.** Thiệt khó quá! Đã thị phi mà còn phải quấy. Rầu quá! Cứ nói cả làm hoài. Nếu tôi có vì đồng-nghị mà chỉ giùm thì ngài lại giận.

Cái trách-nhậm người làm Báo thì lấy lý-tưởng mà luận ra, song lời nói cũng phải cho dễ đặc, có muốn nói tiếng An-nam thì phải nói cho xuôi câu, bằng có muốn hỏi chữ Tàu thì cũng dùng cho nhâm chổ, chớ không phải ý rằng lý-tưởng của mình hay rồi muốn nói chi thì nói.

Ông Chủ-bút Công-luận-báo ơi! Ngài bình hủi một tờ Nhựt-báo, tưởng có khi Ngài cũng hiểu cái nhiệm-vụ của Ngài chớ. Phạm hề cầm cây bút mà đặt vào tờ Báo, ý muốn luận việc chi thì trước hết phải lập tru rồi sau mới viết ra, đến khi viết ra rồi cũng phải xem đi lọc lại cho nhâm lý cho đúng câu, uhiên hậu mới ấn hành, chớ không phải tờ Nhựt-báo là trò chơi nên muốn viết thế nào thì viết, thoãn gặp trang thức-già trông vào, thấy viết sai, thấy nói lảm, thì còn chi là cái phẩm-giá của người cầm bút. Ấy là một điều chẳng nên.

Hoặc trẻ em vừa mới học bước vào đường đời, nó đọc nhầm mấy chữ nói sai nói quấy, nó không hiểu, tưởng tiếng Annam ta phải nói như vậy, nó học mà nói theo, làm cho đối-phong bại tục; như Ngài dùng câu *Bôn-quân quới thể bất an*, hoặc có kẻ nói với người mà dám xưng rằng tôi đây qui-danh là Cọp. Đường ấy rồi trẻ em nó không hiểu, vì thấy mấy ngài dùng như vậy, nó học mà nói theo, quen miệng rồi, sau nó nhè người tôn-trưởng của nó, hoặc bằng phụ-chấp, hoặc có bác của nó hỏi nó như vậy: Hôm nay sao chưa không đi học? Nó lại trả lời với các ông ấy rằng: *Hôm nay cháu mắc quới thể bất an nên chầy đi học không được.* Nghĩ coi, có phải lại mấy ngài mà làm cho sập em nó hóa ra đám tước-giáo, đám vô lễ hết đi chẳng? Ấy là hai điều chẳng nên đó. Xin Ngài xét lại.

Chỉ như trong bài phi-nhơn-dã Ngài dùng chữ *bất sanh cầm đầu* có dư một chữ cũng chẳng đời thừa lời. còn lời gì mà đối? Đã viết ra trong giấy sờ sờ, bấy giờ đã biết sai rồi, tính đối cho ai? Ai mà chịu cái sai đó cho Ngài mà Ngài không đời. Ngài lại lấy chữ *Tùy theo* mà ví, đã *tùy* mà còn *theo* làm chi cho rộn vậy Ngài? Vậy chớ nói *do theo lúc* do theo việc vắn vắn, lại không được sao? Đã sai lại còn làm cho sai nữa. Chỉ như câu Ngài nói *Bôn-quân quới thể bất an*. Nếu nói với người Langsa, thì Ngài dám nói rằng: *Notre très distinguée Direction est malade, hay là Notre honorable Bureau n'est pas bien portant hay sao?* Ngài lại dám nói liêu rằng: *«Cầm*

viết mà viết năm này tháng kia, viết tờ kia qua tờ nọ, không có thì giờ đọc lại. Đó! Sái nữa da Ngài. **Thì mà còn giờ, Thì tức là giờ; đã Thì mà còn giờ nữa, sao Ngài không nói ngay giờ cho dễ nghe, cho trẻ em nó bắt chước.** Ngài lại còn nghĩ rằng đầu sai sót một hai chữ cũng không đời dặng lý-tưởng, càng không quan hệ đến phần trách-nhậm (1) thì chớ, không cần chữa lại cho chỏan giầy, chữa sao được? Chữa là hoặc ăn

(1) Trong bài Phi-nhơn-dã ngài có làm câu (1) (renvoi) ngài cắt nghĩa rằng: *«Can hệ đến phần trách-nhậm nghĩa là dư cũng vô ý sai sót chút đỉnh, song không ai đánh không trả Nhựt-trình, rút lời rao ra cũng kiện thưa chi.»*

Đấy tôi cũng xin cắt nghĩa lại cho rành rõ cho ngài nghe, cái trách-nhậm của đạo làm người thì đúng sai đúng sót, đi đường gặp việc bắt bính vì đồng loại mà đau lòng, lấy lời lẽ nghĩa mà phân phó khuyên giải, rồi gặp đũa cuống-phu nó nghình ngang vô lễ, thì đã có linh quan trên đây là công-bình mà phạt tù và phạt vạ đũa cuống-phu, thì cũng không phải là nhục cho phận làm người.

Chỉ như trách-nhậm người làm Báo, cứ lẽ công mà luận; Kể tiểu-nhân không biết xét phận, còn rằng sức kiện thưa, rồi cuộc rồi thì nó lại thất, ấy vậy thì cái phẩm-giá của người viết Báo lại càng vinh diệu hơn nữa, chớ có can hệ chi tới phần trách-nhậm mà lo. Chỉ vì những kẻ đã ra cầm bút viết vào nhựt-báo mà không lo bản phận cho hoàn-toàn, để đi gạt gẫm dân hiền, rồi lậu viết ra mà phải đi tù cho lĩnh đánh, ấy mới là can hệ cho phần trách-nhậm, chẳng những vậy mà thôi, lại còn mang tiếng làm con bất hiếu; vì sách có câu: *Thân thế phát phu thọ chi phụ mẫu, bất cảm hỷ thương hiếu chi thì giá.*

Mà mình chẳng biết giữ gìn xát thớt của cha mẹ tạo thành, làm cho đến đời bị chôn rạt-ràng đưa lưng cho chúng đánh, đạo làm con há chẳng đau lòng cho cái mảnh hình-hái của cha mẹ tạo thành làm ư? Phần làm tôi dân mà để cho đời trái phép công, phạm luật nước, ấy là tôi bất trung, phạm làm con mà không biết giữ gìn thân-thể của cha mẹ sanh thành, để cho người đây đây, ấy là con bất hiếu. những kẻ bất trung bất hiếu thì đầu có sông đi nữa cũng chẳng ráng cho chặt đất chớ có ích chi cho Xã-hội; ấy mới gọi là: Phi nhơn dã chớ.

Nói qua viết trả nhựt-trình, thì kể này thời người khác lại mua, rút lời rao, thì mất một hai cái nhỏ, mà thêm năm bảy cái to, ấy là thất chi đồng-ngung, thâu chi tang-đủ, cũng không can hệ chi tới phần trách-nhậm. Than ôi! xoi bói làm chi những đứ phi lý vậy hoài. Thiệt cũng là mình ôc không rửa, lại mang cục rêu nữa đó.

công sắp lộn một chữ cũng hai thì còn chữa được, chớ mình nói sai trọn câu, bấy giờ đâu có chữa lại, người biết đọc tự nhiên cũng biết rằng có người biết chữ, chữa lại cho Ngai, nên Ngai mới học theo đó. Tôi vì tình đồng-nghiệp thấy Ngai dùng chữ sai nhiều, nên chỉ hờn riêng, không biện ra cho rành những câu Đôn-quan quí thể bất an. Câu câu nhà dạy cửa ra đường đương, coi cho oai nghi lịch lãm, câu hàng-tám, hàng-sáng, hàng-gia vân vân. Cùng lý rồi, tưng thét rồi, Ngai lại bày đều đặt chuyện rằng ngày nọ ông Nguyễn-chánh-Sát nói chuyện với M. Lê-hoàng-Mưu dùng tiếng tây rằng 'jai offert'. Ngai thiết sự ra như vậy động mà gõ tưng đó chẳng? Thiệt Ngai lêu thi thôi da! La chi tiếng offrir, hê nó ở nhằm participe passé thì nói j'ai offert có ai mà lại nói j'ai offert bao giờ.

Và lại chúng ta đây là người Annam trước hết phải học tiếng Annam cho đủ đả, cho trụng đả, rồi sau mới học nói tiếng người. Huống chi Ngai là người Annam, lại là một vị chủ-bút cũng là nhật-báo Annam, mà Ngai viết tiếng Annam trong một bài sai gần phân nửa, vậy mà Ngai còn dám khoe văn-chương Langsa nữa sao? Chớ như trong việc nói chuyện mà nói tiếng mẹ đẻ của ta nói trong lúc bắt gặp còn phải lăm lộn thay, huống chi tiếng Langsa là một thứ tiếng vô cùng huyền diệu, tôi tưởng đâu cho đúng bực tử-tài, trong khi nói chuyện lúc bắt gặp còn phải lăm lộn thay. Nhưng không ai né chấp những lời nói bắt gặp bao giờ, miệng là dùng thất lễ thì thôi, chỉ như khi viết thì phải viết cho trụng, đừng cho lăm lộn, rồi nói suốt như Ngai vậy thì không nên da.

Tôi như đọc qui-báo thầy câu Ngai nói đó, tôi có hỏi ông Nguyễn-chủ-Bút, thì Người mỉm cười mà nói với tôi rằng: Đâu có đâu không người cũng không tranh biện lăm chi, một đề cho đời công luận mà thôi.

Ngai lại nói: Như ông Đặng-thúc-Liêng và ông Nguyễn-Tử là nho-gia mà còn dùng chữ sai nghĩa thay! Chẳng hay hai ông ấy dùng sai chỗ nào, sao Ngai không

chỉ ra, để nói bường cho có chừng mà gõ tưng hay sao? Ngai lại nói: Có kẻ tưng thét rồi lại dám phanh phui viết tư của người. Đường ấy có quá phân minh chẳng? Có lỗi nghiệp chẳng? Ngai nói ai đó? Có phải Ngai nói cái người viết bài phi-nhơn-dã trong qui-báo mà nơi chỗ gạnh số (1) (Renvoi) có ý phanh phui biếm nhẽ viết tư của người đó chẳng. Ấy là: Xuất hồ nhĩ, phẫn hồ nhĩ giả dól Ngai nói mà không đoái trước xem sau ra và nói chớ không ra suy xét; vậy thôi, cho tôi xin kiếu, không dám luận lý với Ngai nữa. Xin ngài miêng chấp ẽ!

TÂN-VỎ

Rượu Sâm-banh hiện MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

Thơ tín vân lai (CORRESPONDANCES DIVERSES)

Nông-phu Nguyễn-vân-Kèm bài thơ vu Lê-vân-Thép Túc-hạ nhà giảm; Đọc bài *Thơ tín vân lai* của Túc-hạ nơi trang thứ 7 tờ *Công-luận-báo* số 122, thấy Túc-hạ nói rằng: Về việc nuôi gà và nuôi heo thì có ông Nguyễn-chánh-Sát diễn giải rành rẽ, nên nay Túc-hạ ước ao cho có người dạy cách nuôi chó mà giúp đời.

Tôi thấy vậy tưởng cũng là một đếu công-ích, nên vội vã lên đến Saigon tìm quán *Nông-cổ Min-dâm* mà hỏi thăm ông Nguyễn-chánh-Sát, coi Ngai có biết phương chỉ nuôi chó cho được trọn tốt trọn lành cùng chăng? Thì Ngai lại mỉm cười mà nói với tôi rằng: Phạm làm người đứng trên hoàn-vô, trong những việc lý-tài, đâu chẳng biết được nhiều cũng phải biết một hai mà tranh đua cùng thế-cuộc, vả lại Ngai sanh bình tánh ưa nghề mục-súc; huống chi cái tôn-chỉ từ nhật-báo của Ngai thì trọng về nghề nông nghiệp] cõ,

ây vậy phạm những trông đầu đề tâm, nuôi gà nuôi vịt, hoặc nuôi heo nuôi bò, đều thuộc về mục-nông. Cho nên Ngai mới nói theo cái tôn-chỉ từ *Nông-cổ Min-dâm* mà luận việc nuôi heo nuôi gà; đó là một phương thiết-nghiệp, tưởng cũng nên viết ra mà phụ ích cho đồng-bang.

Rồi thay, Ngai vừa luận việc nuôi gà, thì bị gà bươi, luận việc nuôi heo, thì heo lại cắn, hờ ra đầu đều bị lợn ày nó chặn nẻo ngăn đường, cho nên nay ngài ẽ nếu luận đến việc nuôi chó, thì ắt cũng bị chó bậy nó cắn nữa; vì vậy tr à ngài không muốn luận tới đám lục súc nữa làm chi, để công dư ngài dám luận nông-thương ky-nghê mà thôi, chớ lẽ nào mà Ngai không biết.

Tiệt thay! Ưng thay!!

Vinh-an-hà, NGUYỄN-VÂN-KÈM

Đại-việt Tạp-chí

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00
 Giá sáu tháng..... 3 00
 Bán lẻ mỗi tập..... 0 50
 Báo-quán tại Longxuyên

CHU TON

muốn mua đất dựng cất phố chẳng?

Có người muốn bán một sớ đất chừng 10 ngàn thước vườn. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-bòà chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngõi và vườn tược mác mẽ, cau dừa cây trái đủ, Liệt vị mua rồi muốn cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mướn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vườn chừng 1\$20 — 1\$30 mà thôi.

Liệt vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gio nơi báo-quán mà thương nghị.

N. C. M. Đ.

**偵探小説
Trinh thám tiểu thuyết**

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

— Ông nói vậy nhà bà ấy là khách-sang hay sao?
 — Không phải, tuy nhà bà không phải là khách-sang, song nhà cửa rộng rãi, bà lại tánh hay trạc-rách, nên có sầm phòng khách rất nhiều, nếu người xứ xa đến đây mà có người quen tiền dẫn, thì bà tiếp đãi tức thì như mới năm ngoài đây, nhâm mùa hè tôi có liền dẫn hai người bạn hữu, đến ở ngụ nhà bà rất lâu, thiệt bà hết lòng đãi đằng tử tế.

— Có vậy cũng may, tôi xin nhớ anh tiền dẫn.

— Cha chả! lúc này tôi ẽ bất tiện lắm anh, vì trong mùa hè thì khí trời nóng nực nơi thanh vấn mà đứng đây mà hứng gió và tị thữ; chớ nên mấy nhà khách-sang đều chật hết, mình lấy cơ ầy mà ở nhờ nhà bà mới được, chớ như lúc này không phải là mùa hè, nhà khách-sang nào cũng còn rộng chỗ, sao mình không ở, lại đến hỏi nhà bà mà ở nhờ, biết lấy cơ chi mà nói bây giờ?

— Thì anh cứ nói với bà rằng tôi đến đây có ý kiếm nơi thanh vấn mà đứng bệnh, mấy nhà khách-sang khách khứa đông đảo rầy rã nên ẽ không được.

— Cũng ẽ không xong anh, anh anh là bạn-hữu của tôi, như thế nhà khách-sang rầy rã, sao tôi không đề anu ở (nơi nhà tôi, lại đem mà gởi nơi nhà bà, nếu bà cần thì nói làm sao?

— Không thì anh nói thiệt với bà rằng tôi là Biện-hộ-sĩ, thay thế mà biện lý công việc kiện thưa cho người, nên phải tìm mấy chỗ gần nhà dây thép mà ở ngụ cho tiện bề tin tức lại qua.

— Nói như vậy có khi xong, vậy thì anh hãy theo tôi. Nói rồi dẫn Lại-xuân-Điền đi thẳng qua nhà Tá-trị Phu-nhân. Vừa đến cửa ngoài, nằm đây chuông mà giựt. Chuông vừa reo ít tiếng, ở trong nhà có một người đờn-bà chạy ra mở cửa. Lại-xuân-Điền coi lại, té ra là người đờn-bà ở trong nhà dây thép cầm hai phong thơ đi ra khi này, bèn nghĩ thầm rằng: «Hai phong thơ va cầm về khi này, hoặc có can hệ với vụ sát nhơn ấy cũng chưa biết chừng.» Còn đang suy nghĩ, bỗng thấy Huỳnh-Mỗ bước lại thì liền với người đờn bà ấy rồi chỉ mình mà nói rằng: «Ông này là

— Ông nói vậy nhà bà ấy là khách-sang hay sao?
 — Không phải, tuy nhà bà không phải là khách-sang, song nhà cửa rộng rãi, bà lại tánh hay trạc-rách, nên có sầm phòng khách rất nhiều, nếu người xứ xa đến đây mà có người quen tiền dẫn, thì bà tiếp đãi tức thì như mới năm ngoài đây, nhâm mùa hè tôi có liền dẫn hai người bạn hữu, đến ở ngụ nhà bà rất lâu, thiệt bà hết lòng đãi đằng tử tế.

— Có vậy cũng may, tôi xin nhớ anh tiền dẫn.

— Cha chả! lúc này tôi ẽ bất tiện lắm anh, vì trong mùa hè thì khí trời nóng nực nơi thanh vấn mà đứng đây mà hứng gió và tị thữ; chớ nên mấy nhà khách-sang đều chật hết, mình lấy cơ ầy mà ở nhờ nhà bà mới được, chớ như lúc này không phải là mùa hè, nhà khách-sang nào cũng còn rộng chỗ, sao mình không ở, lại đến hỏi nhà bà mà ở nhờ, biết lấy cơ chi mà nói bây giờ?

— Thì anh cứ nói với bà rằng tôi đến đây có ý kiếm nơi thanh vấn mà đứng bệnh, mấy nhà khách-sang khách khứa đông đảo rầy rã nên ẽ không được.

— Cũng ẽ không xong anh, anh anh là bạn-hữu của tôi, như thế nhà khách-sang rầy rã, sao tôi không đề anu ở (nơi nhà tôi, lại đem mà gởi nơi nhà bà, nếu bà cần thì nói làm sao?

— Không thì anh nói thiệt với bà rằng tôi là Biện-hộ-sĩ, thay thế mà biện lý công việc kiện thưa cho người, nên phải tìm mấy chỗ gần nhà dây thép mà ở ngụ cho tiện bề tin tức lại qua.

— Nói như vậy có khi xong, vậy thì anh hãy theo tôi. Nói rồi dẫn Lại-xuân-Điền đi thẳng qua nhà Tá-trị Phu-nhân. Vừa đến cửa ngoài, nằm đây chuông mà giựt. Chuông vừa reo ít tiếng, ở trong nhà có một người đờn-bà chạy ra mở cửa. Lại-xuân-Điền coi lại, té ra là người đờn-bà ở trong nhà dây thép cầm hai phong thơ đi ra khi này, bèn nghĩ thầm rằng: «Hai phong thơ va cầm về khi này, hoặc có can hệ với vụ sát nhơn ấy cũng chưa biết chừng.» Còn đang suy nghĩ, bỗng thấy Huỳnh-Mỗ bước lại thì liền với người đờn bà ấy rồi chỉ mình mà nói rằng: «Ông này là

Lại-xuân-Điền Tiên-sanh, làm Biện-hộ-sĩ tại thành Niêu-gio (New-York) lại là bạn thiệt của tôi.» Lại-xuân-Điền thấy Huỳnh-Mỗ nói chuyện với người ầy coi bộ cung cấp kinh kinh như vậy, thì biết chắc là Tá-trị Phu-nhân, liền bước tới thì lễ. Tá-trị Phu-nhân cũng đáp lễ rồi mời hết vào nhà. Huỳnh-Mỗ bèn nói rằng: «Nay tôi có một chuyện, muốn đến nhờ Phu-nhân.» Tá-trị Phu-nhân nói: «Thầy có chuyện chi xin cứ nói ngay chớ ngại.» Huỳnh-Mỗ nói: «Sở là người bạn hữu tôi tính ở tại đây ít ngày, lễ thì phải ở khách-sang mới phải, ngặt vì ông là Biện-hộ-sĩ, đang có thay mặt cho người mà liệu lý việc tố tụng; nên muốn tìm chỗ cho gần nhà thơ dây thép, cho tiện bề tin tức vắng-lai, tôi vẫn biết tại nhà Phu-nhân dây rộng rãi, phòng khách sầm cũng nhiều, nên tôi tiến dẫn đến đây, xin Phu-nhân cho ông tạm ngụ một căn phòng nào đó ít ngày, thiệt ơn Phu-nhân rất trọng.» Tá-trị Phu-nhân ý chẳng muốn cho, bèn kìm chuyện mà nói rằng: «Nhà tôi không được sạch sẽ, ẽ không xứng đáng, xin tiên-sanh đi tìm nơi khác.» Huỳnh-Mỗ nói: «Phu-nhân khiêm nhượng mà làm chi, đặt ra đã quen biết nhau rồi, thì cứ lấy thiệt tinh hay hơn, mới năm ngoài đây có một người bạn hữu của tôi, cũng nhờ Phu-nhân có lòng tốt cho ở ngụ mấy ngày, đến nay va còn khen phục và cảm mến ân đức Phu-nhân, thiệt nội La-sĩ-Bích đây, sự ăn ở sạch sẽ và sự đãi khách tử tế, trừ nhà Phu-nhân ra thì có ai hơn nữa được.» Tá-trị Phu-nhân nghe lời chuốt ngọt thì lấy làm khoái chí, liền hỏi rằng: «Vậy mà Tiên-sanh tính chừng nào dọn đồ hành lý lại đây?» Lại-xuân-Điền nói: «Tôi đi chẳng có dam đồ chi theo nhiều, chỉ nội có cái hoa-ly đây mà thôi.» Phu-nhân liền kêu đờn-bà ở sách hoa-ly và đứng dậy dắt Lại-xuân-Điền đi qua cảng phòng phía đông, an trí đồ đạc và dọn đồ đờn ở ít lời rồi quay quả trở ra. Huỳnh-Mỗ nói rằng có việc, nên cũng từ kiếu ra về.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Đông-Dương Chánh-phủ NAM-KỶ THÔNG-BỐC PHỦ VỤ Công-bộ-tỷ

Về việc cắt trại cho hai tên lính Annam và sửa soạn thêm trong đồn vô-tuyến-điện-báo, tại Saigon.

Lời rao đấu giá.

Ngày thứ sáu 26 Avril 1918, lối 10 giờ trưa, tại phòng văn quan Bác-học giám-công sở Tạo-tác, sẽ đặt hội phái-viên, mở cuộc đấu giá về việc cắt trại cho hai tên lính Annam và sửa soạn thêm trong đồn vô-tuyến-điện-báo (poste radiotélégraphique) tại Saigon.

Đơn xin đấu phải bỏ vào bao thơ gắn bánh-kiến lại.

Tiền thế chửng tạm là 80 \$

Tiền thế chửng thiết định là . . . 420 fr

Đơn xin đấu phải bỏ vào bao recommandée gửi thẳng cho quan Bác-học giám-công sở Tạo-tác, Saigon. Vậy thì ngoài bao phải biên rõ ràng các sắc giấy tờ đã đựng trong ấy và gạn cho biết rằng không nên giữ ra trước giờ đấu giá.

Trừ ra chúa nhật và ngày lễ, mỗi bữa trong giờ hầu, các thợ lành-việc được phép đến phòng quan Giám-tạo (thuộc ty des Bâtiments civils) mà xin coi giấy tờ nọ, vụ cùng là náo tờ từng thuộc.

Saigon, le 28 mars 1918.

P. l'Ingénieur en chef
de la Circonscription territoriale
de Cochinchine et p. o.

Ky tên: Bénabenq

Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU

« **Bá nhân Truyện** »

Để bán tại nhà in J. VIỆT

59 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn 0\$50

Xin chú ý hãy mua mà coi sau cho em cháu nó coi mà học đòi bắt chước.

HUYỀN-THỨC-MẬU *đôn hình*

Phụng đáp Mộng-Trần ĐẠI-NHƠN (RÉPONSE À M. MỘNG-TRẦN)

Vật hãy còn gốc ngọn, người hãy chẳng trước sau; người vẹn trước tròn sau mới gọi là trang quân-tử. Tuy biết vậy, song những điều mây mọng lâu rồi cũng có chỗ quên. Nay xem trộm trong qui báo Lục-tỉnh Tân-văn số 524 bài Cách biện bát của Đại-nhơn nhắc chuyện xưa sau thì tôi mới xây nhớ lại Lão-Ngạt là mở, ừ có, mà bài Lão-ngạt tái lai cũng là của qui-báo ngạo tôi chơi năm trước, mà cái ngạo đó là chọc, là dấn mực, là giải buồn, không phải ngạo là khi ngạo cho nên bài thơ sáu giá của tôi đề hiệu là Nguồn-Tiên có ý nói chơi lại. Cơ-khở nhưng, mà tôi quên lửng đi chớ. Bởi cơ ấy nên tôi mang lấy vô tình, mà lại tưởng rằng: Lục-tỉnh Tân-văn ngày nay đã đổi Chủ-bút rồi, phần ở xa không động nghe, và không có qui báo nên không đăng thấy.

Bữa nọ có người bạn của tôi nói lại rằng có mua qui-báo, mà xem trong báo

có thấy bài ông Bác-ái chế tôi về bài Cung hạ Tân-niên (Mậu-ngũ) ý tôi không muốn đòi eo, không ưa sừng sỏ, chỉ muốn chửi qui-báo nương nhau rập nhau đặng lo những điều chi có ích mà giúp nhau, nên tôi nói vẫn tắc một đôi lời cho tất trách. Ai đề đại-nhơn thăm trách nho-gia tử ư sở kiến, cũng phải! Tử ư chương có, tử ư sở kiến là nho-gia chi bịnh đá Đại-nhơn à. Ủa! Đại-nhơn có cáo thối thì thôi sao Đại-nhơn còn hăm đề kiểm người khác mà công luận. Công luận thì thích ý thì tự nhiên, sao còn nói đề kiểm? Thôi kiểm ai cho mắt công nà. Rốt hết thấy câu Xin miễn tình cho bạn đồng liêu, thiết tôi mừng quá, thiết Đại-nhơn răn-mắc thì thôi, đánh người ta một bạt tai, rồi nói qua khuấy chơi đừng phiến em nghe; kiến mộng-Trần nhự tư như kiến cổ nhơn, văng Bác-ái sỏ ngôn như văng đại ngữ.

LÃO-NGẠT

KÍNH ĐÁP ĐẠI-KINH ÔNG

Quý Công- luận-báo N° 120

Nếu Kính Ngạt mà đua khoa với nhau, ắt cá tôm lờn mặt, chẳng phải ông nói

tay cho tôi mà tội đặc chi, đạo đời hai lẽ, chẳng chiến thì hòa, bằng thật tánh tình của ông khoan hòa như thế, như thuận như thế, tuy tôi chưa giao thiệp với ông lần nào mà biết tài lực của ông, song thấy bao nhiêu đó cũng đủ biết ông đại chí.

Tôi thì học nhớ cũng trộm-trộm không mấy sức, còn Pháp-văn thì không đay là mà cũng có nghe lỏm với anh em, và thường tới lui nơi công pháp, thấy các ông Biện-hộ-sĩ nhiều khi tranh luận mà lúc tranh luận đó dường như hai chẳng dung nhau, ngoài chốn công rồi, nói nói cười cười, ăn một bàn chơi một chỗ, ấy là tranh lý chẳng phải tranh ngôn. Vậy thì các qui báo từ này về sau có tranh luận đến chi, xin tranh lý cho thông đạt mà chơi, chớ ai đứng nột mà quàu-rầu nữa. như lời ông Mộng-Trần nói trong báo Lục Tỉnh: (Biện bác thì cứ lý tưởng, chớ khác nói đến việc riêng của người) là phải. thôi hai ta mặc sức vầy-vùng, tuy vậy mà: lui lợi đừng cho trẻ nước.

LÃO-NGẠT

EDEN-CINÉMA

Tuần này bạn hát bóng Eden Cinéma hát hay và vui quá, liệt-vị hãy đến xem thử mà chơi cho tiêu khiển. Hát tướng **VAMPIRES** thật cũng hay và vui lắm.

Ghe lờng bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lờng bằng cây sao, tự mài chi lái liền lạc tốt lắm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thềm hạ một thước một, dày 8 phân. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay là viết thư cho Nông-Cỏ Mìn-Đam mà thương nghị giá cả.

THỨ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)

Đền xứ Ly-ly-bu

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Chẳng bao lâu qua tới mé bên kia, thuộc về địa phận Phức-quốc. Dân sự đang trong tôi lâu ngày, thấy tôi như cây hạn gặp mưa; lật lật kéo nhau mừng rỡ chạy đón. Tôi đi riết vào cửa ngõ-môn, sai ít người vô trong phi báo. Cách một chập có lính-tiền sai ra cho hay rằng vua và bá quan đi gia trước mừng. Tôi vừa bước tới, vua và bá quan vội vàng xuống ngựa. Tôi nằm mộp xuống bên đường mà làm lễ ra mắt. Xong rồi liền nhắc cho vua nghe rằng khi trước tôi có hứa ngày nay đến viếng nên phải giữ lời vua tôi lấy

lâm đất chi. Sân diệp tôi hứa sẽ ở nán lại lâu lâu mà giúp vua trị nước. Ai ai đều tin như một, phần tôi bưng kình miệng bình, có ai khạo mà hông phải khai chuyện bển!

Nhờ diệp may là Lo-phúc-quốc

Chiếu nhạc nhân trở lại quê-hương

Cách ba ngày, tôi rảo bước dạo xem phong-cảnh; vui chọn đi dọc theo mé cù-lao day về đông-bắc. Một bước khoái thêm một bước, bỗng đâu trước mặt xa xa thấy dạn vật chi hình như thuyền bị trôi nổi chìm đó. Tôi lập tức cỡi đây, lột vớ, xắn quần lội đùa xuống biển. Tôi thì lội ra, còn vật ấy lẫn hồi sóng dập vỗ gần. Xem rõ lại quả là một chiếc tàu dường như đã bị bão-bùng xơ xài. Thấy vậy, tôi lội trở vào, tuốc về đến tàu với đực vua, mượn hai mươi đại chiến-thuyền và 3 ngàn thủy-binh, cỡi ra một quan Thủy-sư quân-lãnh. Trượng bươm, thuận gió xuôi theo giòng nước. Còn tôi thì đi

bộ tất ngan trên mé, rết đến chỗ chiếc tàu chìm.

Bây giờ nước càng lớn, sóng càng dỗi, chiếc tàu lặn vô một thố. Khi đạo chiến-thuyền vừa đến thì tôi ra áo cỡi đây, gieo mình xuống nước lội ra chốn cũ. Bọn thủy-binh quần xuống một đường dỗi lớn, tôi bắt mỗi cột vô mũi chiếc tàu chìm, còn mỗi kia day cột xâu vô mấy chiếc chiến-thuyền cho chắc. Ngọn thủy-triều càng nhảy càng dầy; tôi lội ra sau lái chiếc tàu, chống hai tay, lội mà đẩy tới. Chiếc tàu nương theo lượng sóng mà trôi đi, nhờ có đạo chiến-thuyền chèo mau đưa trốn. Lặn hồi đến mé cù-lao. Bây giờ nước biển dợt rờng, chiếc tàu nằm lại trên cồn như cá kia trên thớt. Cọi lại thuyền này không hư hại bao nhiêu.

Bữa sau, lập thế kéo vào đậu tại ngự-tân. Vua hội quân-thần đến xem đóng nước; dân sự nghe đồn bu đông như kiến cỏ. Tôi tàu với đực vua rằng tôi lấy làm

hạnh-phúc mà xí được chiếc tàu này, vì nhờ nó có lẽ tôi còn trông đặng phần hồi cô lý. Tôi lại xin vua sai thợ đến tu bổ cho chắc-chắn đặng cho tôi mượn đi du-hỗ. Ban đầu đực vua còn dửng dăng không muốn, bị tôi xin thét nên phải thuận lòng.

Nhắc lại từ khi tôi trốn đi rồi, vua Ly-bu chẳng hề sai chẳng truy-lâm chi cả, cũng không nói đến vụ tôi, vì vua không ngờ tôi hay việc, tưởng rồi sao tôi cũng trở về, nên để yên mà chờ đợi. Chẳng dè chớ hoài không thấy tin tôi, bèn sanh nghi, nổi trống đến hội hết quần-thần mà tính việc! Các quan đều tấu xin phái ra một vị sứ-thần cầm tờ án sang qua Lo-phúc-quốc đón bắt tôi mà thi hành chiếu-chỉ, nhứt là xử tội đối vua, móc cho rồi cặp mắt và lột phước chức Vô địch tướng-quân về tội phản-quốc.

Sứ-thần qua đến tờ xong mọi nôi, rồi nói rằng như vua Lo-phúc-quốc muốn

cho hòa thuận như xưa thì một phải bắt tôi trời giải nạp về triều thọ tội. Vua Lo-phúc-quốc hội quần-thần trọn 3 ngày cũng nhau bàn luận, rồi viết thư trả lời cách khôn khéo rằng sự bắt tôi mà giải trả cho triều Ly-ly-bu thì đực vua e không làm được, rằng tuy là tôi phá hao chiến-thuyền của người, song người còn man ơn tôi rất nhiều, trong việc giải hòa hai nước. Lại gạnh thêm rằng, rồi đây trong 2 triệu tôi chẳng ở tại triều nào, vì tôi mới xí được 1 chiếc chiến-thuyền có sức chở tôi sang qua đại-hải mà trở về xứ sở; nên chẳng kiếp thì chảy hai nước sẽ đặng bình an như cũ.

Khi sứ-giá đệ quốc-thơ trở về rồi, đực vua mới thuật lại cho tôi nghe, và nói rằng: Tuy là ngài nói vậy là nói cho vua kia vui lòng tin vậy, chớ ngài muốn sao cho tôi ở lại trong nước ngài mà kinh dinh muốn việc; dầu có thế nào ngài cũng ra công bảo chữa vẹn toàn. Xét ra, lời ấy

cũng có chỗ tin được, nhưng nghĩ vì sự này cũng chẳng cầu ai, nên tôi không chịu dấn dấp làm chi cho bạn gót. Vậy tôi cảm tạ đực vua rồi kìm lời nói trở rằng, nếu làm như thế thì đặng rồi, song e ngày sau đó bề việc gì thì sanh ra hai nước nghi kỵ nhau hoài không tở. Chi bằng sự ngẫu-nhiên đã cho tôi gặp chiếc tàu này thì xin đực vua để cho tôi dạo quanh năm hồ bốn biển cho phỉ chí tang-bồng. Vua nghe qua tuy không vừa ý song chẳng có sắc buồn, nên tôi biết thế ắt thành; nảy nư nhiều phen vua bèn phê nhậm.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

DENTIFRICES

THUỐC ĐÁNH RĂNG

THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BÔNG CỦA CÁC CHA

BENEDICTINS DE SOULAC

Đấu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chính là thuốc người Langsa bào-chê, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dưng thườ nay.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này, làm cho răng sạch-sẻ mà trắng-trời-g, diệt cả loại vi-trù g, sáu-răng, khỏi bị siết-ăn, đờng-nởu và miệng được tinh-khiết-luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước này các vị ghiên nên dùng mà súc-g miệng.

Thứ thuốc sét và xà-bông dưng trong ống thiết nên dùng lắm.

Cả và Đại-Pháp, cả và Toan-câu. Cũng có thuốc đánh răng nào quý hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chỉ yếu

Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngăn cấm dưng đồ của Đức và của Áo dưng nay, kể từ ngày 24 Décembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu « Odol » và « Kalodont » đã bị nhập kho rồi.

Muôn cho người mua khỏi lầm, vì sự ngoại-hạng trao đồ giả vào đồ của Langsa chúng tôi xin biên rõ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lignier Werke Aktiengesellschaft, à Dresde (Allemagne).

Kalodont. — Déposé par la Société KK Landes Privilegerte Milly Kersenseitend und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co, à Vienne (Autriche).

Người Đại-Pháp và người Annam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ của kẻ nghịch.



ÉLIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

TRẠI THỢ MỘC MICHEL

Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiêu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là:

Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiểu. — Bàn ăn mặc-dá tròn có kẻ thò th. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiểu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ nê cây. — Bàn xây cốt mặc-lên. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (-alon). — Bàn rượu (arétif) 3 kiểu. — Váng một chơn tiện, vãng ghồ hai, và vãng ba. Tủ thờ, cần 3 kiểu; Tủ áo, Tủ rượu (basset); giá nón dù (Porte parapluie et ch. peau), Trụ kiền (cofonne) ghế bàn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiểu, ghế Bàn nguyệt, bàn viết 3 kiểu, vãng một băng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiem thờ, băng cây tấc, cầm lai, gõ, cần là cây d. nh. mệ, thợ làm khéo léo tinh xảo không giả đố.

Xin quí ông có muốn dưng các món đồ chưng dọn trong nhà, thì xin gửi thư, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiêu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là dưng, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-v.

CHỦ TRẠI MỘC.

Ấn-khẩu

LỢT RAO

Kính cùng tôn-bằng quan khách được hay: Nhà n.ữ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÁT ở đường AMIRAL COURBET, môn bãi 53 Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh-bạch, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện lể cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thi ân một chuyến tui sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lể hiên kính sĩ là thế nào.

ANTOINE BÀU, đồn kính, N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HỢA CHƠN DUNG

Nguyễn-đức-Nhuận

ở ngang gare xe lửa Gia-định

Tiệm này về theo thể cách khéo lắm, để trảm năm cũng không phai.

Quý-vi có quí hình chụp sẵn lên về hoặc gửi thư thương-nghĩ đều chỉ xin dưng bao như vậy:

M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Dessinateur à Giadinh.

MAISON QUANG-HUY

N° 32, rue Amiral Courbet

Cần tiệm ngữ Nam-tông-hương

Chợ Saigon

Bán khí đá, bec, đèn khí loà tốt lắm.

- 1. Dù hên Tây, khăn
- 2. Nón dù thứ, dây vớ
- 3. Trà Mông-tiền hồ A-phiên
- 4. Trà Ninh-thái, trà ướp sen
- 5. Savon bạch dưng và dũ thứ
- 6. Dầu thơm bạch dưng
- 7. Thuốc con mắt
- 8. Thuốc nhuộm răng
- 9. Thuốc bôi chũng

10. Mực
Mực in dưng má viết
Mực in lụa, mực in da
Mực in giấy, mực in da
Mực in dưng thư dũ màu

11. SÁCH

GIA-PHO Văn-ngôn tự-vi, Tướng Văn-tiên,
Trên cần báo hậu.

Xin chur-tôn quang cồ.

TRẦN-CHÁNH-TIỆT đồn thủ

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí-vi dưng rõ, nay tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn hãm xe máy, xi-nickel, đóng xe kéo, sửa xe kéo, và có bán dũ các thứ phụ-tùng cho xe máy và xe kéo, xin quí-vi tưởng nghĩa đóng-hang, có sửa máy chi, đem đến tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng có trữ bán sách Diển-lục cổ-tích, cuốn thứ nhứt.

Ngô-vân-Tri kêu rằng: Tư-Khi
tại đường Gia-phú, Bình-tây.

LỢT RAO RẤT CẦN YẾU

Đồn bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-thọ-đường,
Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huôn,
quần cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huôn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mấy mươi năm tại Quảng-dông, nay danh-van cả nước, thiên-hạ đồn nhau dưng mua nướm nướp, chẳng ngọt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò-thê cứu nhơn, cất nhà chè thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chè thuốc huôn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đều trong Thê-giới. Nếu đồn-bà mà dưng nó thì ắt tiêu-trừ bệnh khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tao-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng thế theo lòng hảo-sanh của trời đất.

Nay tại Nam-Ry người Đại-lý cho đồn-dường là tiệm Đà-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Canton, số 32, có bán, còn trong Lục-tiến mây nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi hĩa uống 1 hĩa, uống với nước trà, kị ăn đồ sống sít rau cỏ lạnh lẻo.

Các cô, các bà, hãy mua về dưng thử mà coi, thì mới tưởng hay giở. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư-tử đạp-trái-đất thì mới khỏi lầm đồ giả, mỗi hộp chác giá 1\$00.

Thuốc huôn này chủ trị đồn-bà con-gái tiên thiên bất-túc, khí-thể hạt-nhược, hậu thiên thác dưng huyết-mạch kém hao; dưng kinh hoặc sớm hoặc trễ, thoát có thoát không, hoặc có dưng kinh thì đau-bụng, hoặc bạch-dớ, hoặc huyết băng, phàm các bệnh ấy thầy đều dưng được. Thuốc huôn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-dược mà thôi, thiết là chũng-từ linh-don đó. Người nào không thai nghén, hễ uống nó thường thì ắt thấy hiệu nghiệm.

ICH-NGUON-DUONG LAO DUOC PHONG
O DUONG AMIRAL ROZE, SO 55, TAI CHU-CU SAIGON

丸補雙衣金
KIM-Y-SONG-BO-HOAN
Thuoc bo khi huyet



Thuoc bo nay bat lun den ong den ba gia tre chi dung deu bo khi huyet, sanh hoa tinh thuan...

Mot hoan gia... 0\$50
Tron hep lon hoan gia... 1\$80

丸鳳坤科婦
Phu-khoa-khon-phung-hoan
THUOC DIEU KINH CHUONG TU

Pham nguoi don ba duong kinh nguyet co chung thi dang manh gioi bang ngay, den gap con s nh de ma dang manh gioi...

CÁO BẠCH

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế rỗng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng cái nhãn Mầu-đơn-phụng làm tin...

đại khái của đơn bà k'li kinh nguyệt và cơn sanh dễ là đều rất qua hệ mà nói, còn kỳ dư biệt bao nhiêu chứng bịnh hay xây đến tnhb lnh k' sao cho xiết...

TRỊ NHỮNG CHỨNG

- 1 Đơn bà khí huyết kém suy, đường kinh không tốt chậm con.
2 Đường kinh hư, hoặc khí nhiều khí ít, trời sục không chứng.
3 Bối đường kinh không tốt hiện ra chứng đau bụng.
4 Đường kinh bế, nghịch hành ói máu.
5 Đường kinh xau huyết dợt đại hoặc dể bầm.
6 Huyết bạch, huyết băng, thân thể ốm o, tinh thần già dợt.
7 Hoặc lo lắng nhiều, một nhọc chầu thân bải hoải.
8 Nghén, tức đau lưng mỗi giờ, ăn không tiêu, nứt dậu, bụng dạ bán hoàn, mặt mày xây xam.
9 Thai bịnh, máy đông chẳng em thân thể mỗi té từ chi phát thủng.
10 Lúc sanh dễ huyết dư còn lại, hoặc nhao (thai y) ra không hết mà sanh bịnh.

Các chứng nói trên đây dùng đến thuốc Khôn-Phụng này tức thì lành đã.

Mỗi một hoan gia... 0\$40
Nguyên một hộp 4 hoan gia... 1\$50

MỸ KÝ

Tiệm họa chơn-dung và khắc con dấu ở đường Turc, số 16
NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mã thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

MỘ BIA CHẠM BẰNG ĐÁ CẨM THẠCH.
CÓ THỢ HỌA CHƠN DUNG NHĂM HÌNH NGƯỜI MÀ VẼ BẰNG ĐẤU SƠN VỎ BỐ, NƯỚC THUỐC, MẠC TÀU, VIẾT CHỈ THAN, HOẠ BIÊN LIỀN VÀ TRANH, HỌA SƠN THỦY.
Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU cần kh ấ.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU
Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cá, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rỗng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chõ nghĩ ngơi sẽ tử tử. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thõng ếng đặng. Lại có chõ nghĩ ngơi thõng tin chõ ông ghé chơi một phen thì

CHỢ THỢ KEM, MÀU LẮM MÀ HẠT KÝ CANG TIỆM MÀY

Nguyễn-bửu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy dệt các ứ kiểu áo-xiêm quần, dài, và y phục Âu-châu (paletot) theo thức thẽ.
Có bán quần, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bóng-lạ.
Lược-lông bằng Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.
Ván, Nho, Xuyên, Lãn (Trung-huê). Nhum Gia-dụng, thạt lốt.

Thơ, tướng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vân vân!
Nếu chũ-qui-vi, muốn hỏi kiểu dẽ chi, xin viết thư đẽ:

Mme NGUYỄN-BỬU-SANH,
110, Quai de France, Cầu-ông-lãnh, SAIGON.



TRAVAIL SOIGNÉ PRIX MODÉRÉS

Kính cùng chũ-vị đặng rỏ:
Tiệm tôi khắc các thứ, con dấu bằng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mực lực các thứ con dấu để quý-khách lựa dùng và dẽ giá tiền rất rỏ. Xin quý-khách chiểu cõ, tôi rất cảm ơn lòng biết-thành.

T.-KHANH-LONG
Graveur
140, rue Catinot, Saigo

CỘT TRÀM VÀ CÙ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chũ quán-tử rỏ:
Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cẩcông Trầm và Cẩcông giá, dài vân nhõ lớn đủ thứ dũ hạng, dẽ dùng mà âm nẽn nhà, hay là đóng cừ cũng đực, như Liệt-vj muõn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thõng lượng giá cã trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chõ đến nhà cho Liệt-vj.

Nay kính
TRAN-TẤN-TAI
Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH SANG
ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Corap,
lại chũ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa sô-may, dĩa cassolet và dĩa alcool.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng rãi, giá rỏ.
Quần-quần, quần-khố ở xa muốn mua thì cần viết chỉ thì tôi mua gũm, niếu kỳ lượng gửi thì chõ dẽ máy ông.

HỮNH-NHỘ-KY

Lời rao

Kính cáo cùng chũ quý ông và quý thầy đặng hay.
Tôi là Nguyễn-văn-Mít chũ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 1er d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quý ông và quý thầy nhãm lúc nhân du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sáng lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
49, rue d'Ormay, 49
SAIGON

LIEN-THÀNH

HÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY
Tu-bản hiện được: 93.200 \$00

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp... Ai muốn mua nước-mắm thật, thì mua những thứ nước-mắm này...

LIEN-THANH. Cần phải

PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUAN

BÁN SĨ BÁN LẺ

- Atai xứ ta, người Tàu và An-độ chẳng phải là bán rong hàng hóa nước họ... Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu...

Lý-Hữu-Dư 24-25 Quai, Piquet, Phnôm-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lược-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiệu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot... Kính xin chú-tôn quý-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sẵn...

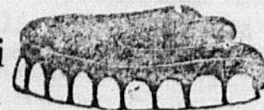
NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kính cáo.

TIỆM TRONG RANG HIỆU: ĐỒ-TÁI-SANH

Số 26 đường Ginlong số 26

CHOLON

Lời Rao



Kính-cung Lược-châu chừ, quý-khách, đặng hay tiệm tôi trồng răng và bịch răng vàng thuê này... Kính xin chú-tôn quý-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sẵn...

Nay kính

HAY LẮM! HAY LẮM!! Nhân nguyệt văn đáp (LA LUNE ET LA POËTE) Traduction libre

NGUYỄN-CÔNG-HÒA Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán. Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.

GIÁ C 40

ĐỒNG ÂM TỰ VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES

ANNAMITES Accompanye d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

Nguyễn-văn-Mai

Professeur à Annamite au Collège Chasseloup-Laubat Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ đồng âm cũng chữ không nhằm đồng âm, mà phải viết hỏi hay là ngã, hoặc viết ở trước, ở hay là t có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời châu thị của quan Đốc-học chánh, ngày 31 Août 1916, dạy rằng: « Đền các khoa thi lời đây, thì trong những bài hạch về tiếng Annam quan giám khảo chấm vở hết sức nghiêm ».

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới, và các nhà... và bán sách Annam tại Saigon.

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE



Perrier Champagne des eaux de table

WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc lư

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lên

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lược-châu chừ quý-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 186, tục danh là hàng

cháo-ủi, nên tôi thường hiểu ý quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cổ cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lược-châu hiệp-hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thanh tự.

Nay kính, NGUYỄN-VĂN-LẠC đt BAY-KHOA.